

## Sách Thứ Nhất của Sa-mu-ên

### *Ên-ca-na và Gia Đình của Ông*

<sup>1</sup> Có một người Ép-ra-im tên là Ên-ca-na, quê ở Ra-ma-tha-im Xô-phim, thuộc vùng đồi núi Ép-ra-im. Ông là con của Giê-rô-ham, cháu Ê-li-hu, chắt Tô-hu, chít Xu-phơ. <sup>2</sup> Ên-ca-na có hai vợ, An-ne và Phê-ni-a. Phê-ni-a có con, còn An-ne thì son sẻ.

<sup>3</sup> Hằng năm, Ên-ca-na lên Si-lô thờ phụng và dâng lễ vật lên Chúa Hằng Hữu Vạn Quân tại Đền Tạm. Thầy tế lễ của Chúa Hằng Hữu lúc ấy là hai con trai của Hê-li tên là Hóp-ni và Phi-nê-a. <sup>4</sup> Vào ngày dâng sinh tế, Ên-ca-na chia cho Phê-ni-a và các con mỗi người một phần lễ vật đã dâng. <sup>5</sup> Nhưng ông cũng chỉ cho An-ne một phần như những người khác dù ông thương yêu nàng vì Chúa Hằng Hữu cho nàng son sẻ. <sup>6</sup> Phê-ni-a thường mang việc Chúa Hằng Hữu không cho An-ne có con ra để trêu chọc. <sup>7</sup> Và việc cứ xảy ra như thế năm này sang năm khác mỗi khi họ lên Đền Tạm. Phê-ni-a cứ trêu tức An-ne đến độ An-ne phải khóc và bỏ ăn.

<sup>8</sup> Ên-ca-na tìm lời an ủi vợ: “Tại sao em khóc, An-ne? Tại sao em không ăn? Có phải em buồn bực vì không có con? Em đã có anh đây này—anh không đáng giá hơn mười đứa con trai sao?”

### *An-ne Cầu Nguyện Xin Con*

<sup>9</sup> Một hôm, tại Si-lô, sau khi ăn uống, An-ne đi lên Đền Tạm của Chúa Hằng Hữu. Lúc ấy, Thầy Tế lễ Hê-li đang ngồi bên cửa đền. <sup>10</sup> Lòng nặng sầu đau, An-ne cầu nguyện, khóc với Chúa Hằng Hữu. <sup>11</sup> Nàng khẩn nguyện: “Lạy Chúa Hằng Hữu Vạn Quân, nếu Ngài thấy nỗi khổ đau của con, không quên con, và cho con có một đứa con trai, thì con sẽ dâng nó cho Chúa. Trọn đời nó sẽ thuộc về Ngài, tóc nó sẽ không bao giờ bị cạo.”

<sup>12</sup> Khi bà đang cầu nguyện với Chúa Hằng Hữu, thì Hê-li quan sát bà. <sup>13</sup> Thấy môi bà mấp má, không phát thành tiếng, nên ông tưởng bà đang say. <sup>14</sup> Ông nói: “Chị say quá rồi phải không? Đi đã rượu đi!”

<sup>15</sup> Nàng đáp: “Thưa ông, tôi không say! Tôi không bao giờ uống rượu hay những thứ làm cho say. Nhưng tôi rất buồn và đang dốc nỗi khổ tâm của tôi ra trước Chúa Hằng Hữu. <sup>16</sup> Xin ông đừng nghĩ tôi là một phụ nữ hư hỏng! Tôi cầu nguyện vì sầu khổ và buồn phiền quá đỗi.”

<sup>17</sup> Hê-li nói: “Chúc chị bình an! Cầu Đức Chúa Trời của Ít-ra-ên ban cho chị những điều chị thỉnh cầu.”

<sup>18</sup> Nàng đáp: “Xin ông đoái thương phận hèn mọn tôi.” Nói xong nàng trở về và ăn uống, và nỗi buồn được vơi đi.

### *Sa-mu-ên Ra Đòi và Được Biệt Riêng*

<sup>19</sup> Hôm sau cả gia đình dậy sớm, lên Đền Tạm thờ phụng Chúa Hằng Hữu. Xong lễ, họ trở về

nhà tại Ra-ma. Ên-ca-na ăn ở với An-ne, Chúa Hằng Hữu đoái thương đến lời thỉnh cầu của nàng, <sup>20</sup> và đến kỳ sinh nở, nàng sinh một con trai. Nàng đặt tên là Sa-mu-ên, vì nàng nói: “Tôi đã cầu xin nó nơi Chúa Hằng Hữu.”

<sup>21</sup> Năm sau, gia đình Ên-ca-na lại lên Đền Tạm dâng lễ vật hằng năm và lễ vật khẩn nguyện lên Chúa Hằng Hữu, <sup>22</sup> Nhưng lần này An-ne không đi. Nàng nói với chồng: “Đợi đến ngày con dứt sữa, tôi sẽ đem nó lên trình diện Chúa Hằng Hữu và để nó ở luôn tại Đền Tạm.”

<sup>23</sup> Ên-ca-na đồng ý: “Em nghĩ việc nào phải thì cứ làm. Cứ ở lại nhà, cầu xin Chúa Hằng Hữu giúp em giữ lời mình đã hứa nguyện.” Vậy, An-ne ở nhà săn sóc con, cho đến ngày nó dứt sữa.

<sup>24</sup> Con vừa dứt sữa, An-ne đem nó lên Đền Tạm tại Si-lô. Bà cùng chồng mang theo lễ vật gồm một con bò đực ba tuổi, một giạ bột và một bầu rượu. <sup>25</sup> Sau khi dâng con bò, nàng đem con đến gặp Hê-li. <sup>26</sup> Nàng nói: “Thưa thầy, tôi chính là người phụ nữ trước đây đứng nơi này cầu nguyện Chúa Hằng Hữu, có ông chứng kiến. <sup>27</sup> Tôi đã cầu xin Chúa Hằng Hữu cho tôi một đứa con, và Ngài đã chấp nhận lời tôi cầu xin. <sup>28</sup> Nay, tôi xin dâng nó lên Chúa, để nó sẽ thuộc về Chúa Hằng Hữu suốt đời.” Rồi họ thờ phụng Chúa Hằng Hữu tại đó.

## 2

### *Lời Cầu Nguyện Ngợi Tôn của An-ne*

- 1 An-ne cầu nguyện:  
“Lòng con tràn ngập niềm vui trong Chúa Hằng Hữu!  
Chúa Hằng Hữu ban năng lực mạnh mẽ cho con!  
Bây giờ con có thể đối đáp kẻ nghịch;  
vì Ngài cứu giúp nên lòng con hớn hở.
- 2 Không ai thánh thiện như Chúa Hằng Hữu,  
Không ai cả, chỉ có Ngài;  
không có Vầng Đá nào như Đức Chúa Trời  
chúng ta.
- 3 Đừng lên giọng kiêu kỳ!  
Đừng nói lời ngạo mạn!  
Vì Chúa Hằng Hữu là Đức Chúa Trời thông  
biết mọi điều;  
Ngài suy xét mọi hành động.
- 4 Cây cung của dũng sĩ bị gãy,  
nhưng người suy yếu được trang bị bằng sức  
mạnh.
- 5 Người vốn no đủ nay đi làm mướn kiếm ăn,  
còn người đói khổ nay được có thức ăn dư  
dật.  
Người son sẻ nay có bảy con,  
nhưng người đông con trở nên cô đơn, hiu  
quạnh.
- 6 Chúa Hằng Hữu cầm quyền sống chết trong  
tay;  
cho người này xuống mồ, người kia sống lại.
- 7 Chúa Hằng Hữu khiến người này nghèo, người  
khác giàu;

- Ngài hạ người này xuống, nâng người khác lên
- <sup>8</sup> Ngài nhắc người nghèo lên từ bụi đất,  
đem người ăn xin lên từ nơi dơ bẩn.  
Ngài đặt họ ngang hàng với các hoàng tử,  
cho họ ngồi ghế danh dự.  
Vì cả thế giới đều thuộc về Chúa Hằng Hữu,  
và Ngài sắp xếp thế gian trong trật tự.
- <sup>9</sup> Ngài gìn giữ người trung thành với Ngài,  
nhưng người ác bị tiêu diệt nơi tối tăm.  
Không ai nhờ sức mình mà thắng thế.
- <sup>10</sup> Ai chống đối Chúa Hằng Hữu sẽ bị nát thân.  
Từ trời Ngài giáng sấm sét trên họ;  
Chúa Hằng Hữu xét xử toàn thế giới,  
Ngài ban sức mạnh cho các vua;  
gia tăng thế lực người được Ngài xúc dầu.”
- <sup>11</sup> Sau đó, gia đình Ên-ca-na trở về Ra-ma; còn Sa-mu-ên ở lại phục vụ Chúa Hằng Hữu dưới sự hướng dẫn của Thầy Tế lễ Hê-li.

### *Các Con Trai Gian Ác của Hê-li*

<sup>12</sup> Các con Hê-li là những người gian tà, không biết kính sợ Chúa Hằng Hữu. <sup>13</sup> Mỗi khi có người đến dâng sinh tế, họ thường sai đầy tớ cầm chĩa ba. Trong khi thịt đang sôi, <sup>14</sup> chích vào nôi thịt. Miếng nào dính vào chĩa ba, họ lấy miếng đó. Họ làm như vậy đối với tất cả những người Ít-ra-ên tới Si-lô dâng tế lễ. <sup>15</sup> Có lần, trước khi mỡ được đốt để dâng lên, đầy tớ của thầy tế lễ đòi lấy thịt sống để quay chứ không chịu lấy thịt chín.

<sup>16</sup> Nếu người dâng sinh lễ nói: “Để dâng mỡ trước đã, rồi muốn lấy bao nhiêu cũng được.” Thì đây tớ đáp: “Không, đưa ngay cho ta bây giờ, nếu không, ta giết lấy.” <sup>17</sup> Tội lỗi của những thầy tế lễ trẻ này thật lớn trước mặt Chúa Hằng Hữu, vì họ khinh thường các lễ vật người ta đem dâng lên Chúa Hằng Hữu.

<sup>18</sup> Trong khi đó Sa-mu-ên chăm lo phục vụ Chúa Hằng Hữu. Cậu mặc một ê-phốt bằng vải gai. <sup>19</sup> Mẹ cậu may áo dài nhỏ, mỗi năm đem cho cậu vào dịp theo chồng dâng sinh tế hằng năm. <sup>20</sup> Và trước khi họ ra về, Hê-li chúc vợ chồng Ên-ca-na được Chúa Hằng Hữu cho sinh thêm con cái để bù lại đứa con họ đã dâng cho Ngài. <sup>21</sup> Chúa Hằng Hữu cho An-ne sinh thêm được ba trai và hai gái nữa. Còn Sa-mu-ên lớn khôn trước mặt Chúa Hằng Hữu.

<sup>22</sup> Bấy giờ, Hê-li đã già lắm. Ông nghe hết những điều con ông làm cho người Ít-ra-ên, và cả việc họ ăn nằm với các phụ nữ phục dịch Đền Tạm. <sup>23</sup> Hê-li trách con: “Sao các con tệ như thế? Cha nghe dân chúng nói về công việc xấu xa của các con. <sup>24</sup> Không được! Các con khiến dân của Chúa Hằng Hữu mang tội. <sup>25</sup> Nếu người này có tội với người khác, thì đã có thẩm phán phân xử. Nhưng nếu một người phạm tội với Chúa Hằng Hữu, thì ai dám xen vào?” Nhưng họ không nghe lời cha cảnh cáo, vì Chúa Hằng Hữu đã có ý định giết họ.

<sup>26</sup> Sa-mu-ên ngày càng khôn lớn, càng được Chúa Hằng Hữu và mọi người hài lòng.

### *Lời Cảnh Cáo cho Gia Đình Hê-li*

<sup>27</sup> Một hôm, có người của Đức Chúa Trời đến gặp Hê-li, truyền sứ điệp của Chúa Hằng Hữu: “Ta đã hiện ra với ông tổ của gia đình ngươi, khi Ít-ra-ên đang làm nô lệ cho Pha-ra-ôn ở Ai Cập. <sup>28</sup> Ta đã chọn ông tổ ngươi là A-rôn trong các đại tộc để làm chức tế lễ cho Ta. Ta cho nhà ngươi tất cả những lễ vật người Ít-ra-ên dâng làm của lễ thiêu. <sup>29</sup> Thế sao ngươi còn tham lam các lễ vật khác đã dâng cho Ta, coi trọng con mình hơn Ta, ăn những miếng ngon nhất trong các lễ vật người Ít-ra-ên dâng hiến, ăn cho béo mập?

<sup>30</sup> Dù Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của Ít-ra-ên, có hứa cho nhà ngươi cũng như nhà tổ tiên ngươi được vĩnh viễn phục vụ Ta, nhưng bây giờ, không thể nào tiếp tục nữa; vì Ta chỉ trọng người nào trọng Ta, còn người nào coi thường Ta sẽ bị Ta coi thường. <sup>31</sup> Đây, trong những ngày sắp tới, Ta sẽ chấm dứt chức tế lễ của dòng họ ngươi. Trong gia đình ngươi không còn ai sống lâu được nữa. <sup>32</sup> Người sẽ thềm thường khi thấy dân tộc Ít-ra-ên được thịnh vượng, trong khi chính mình khổ sở và không một ai trong gia đình hưởng được tuổi thọ. <sup>33</sup> Người nào trong gia đình ngươi được Ta còn để cho sống sẽ phải đau thương, sầu muộn, nhưng phần đông đều phải chết trong tuổi thanh xuân. <sup>34</sup> Và đây là điềm khởi đầu loạt tai nạn, Ta sẽ để hai con ngươi, Hóp-ni và Phi-nê-a sẽ chết trong cùng một ngày!

<sup>35</sup> Rồi Ta sẽ tấn phong một thầy tế lễ trung thành với Ta, người này sẽ thực hiện mọi điều theo ý định Ta. Ta sẽ xây dựng nhà người bền vững, người sẽ phục vụ Ta mãi mãi, trước mặt những ai được Ta xúc dầu. <sup>36</sup> Những người sống sót trong gia đình người sẽ đến cúi mọp trước mặt người để xin tiền xin bánh, giọng khẩn khoản: ‘Xin làm ơn cho tôi chút tế lễ để kiếm ăn.’ ”

### 3

#### *Chúa Hằng Hữu Phán với Sa-mu-ên*

<sup>1</sup> Sa-mu-ên trong tuổi thơ ấu phục vụ Chúa Hằng Hữu dưới sự hướng dẫn của Hê-li. Lúc ấy Chúa Hằng Hữu ít khi phán trực tiếp hay dùng khải tượng để dạy bảo loài người.

<sup>2</sup> Nhưng một đêm nọ, khi Hê-li đang nằm trên giường, bầy giờ mắt ông lờ mờ, không thấy rõ. <sup>3</sup> Ngọn đèn của Đức Chúa Trời đang cháy, và Sa-mu-ên đang ngủ trong Đền Tạm, là nơi đặt Hòm Giao Ước của Đức Chúa Trời. <sup>4</sup> Thành linh có tiếng của Chúa Hằng Hữu gọi: “Sa-mu-ên!”

Sa-mu-ên thưa: “Dạ, con đây!” <sup>5</sup> Rồi cậu chạy đến cạnh Hê-li: “Ông vừa gọi con?”

Hê-li đáp: “Ta không có gọi con. Hãy ngủ đi!” Vậy cậu lại đi nằm.

<sup>6</sup> Chúa Hằng Hữu lại gọi lần nữa: “Sa-mu-ên!”

Sa-mu-ên vùng dậy, chạy đến Hê-li: “Dạ, con đây, ông gọi con có chuyện gì?”

Hê-li nói: “Ta có gọi con đâu, con đi ngủ đi!”

<sup>7</sup> Sa-mu-ên chưa nhận biết Chúa Hằng Hữu vì cậu chưa bao giờ nhận sứ điệp từ Chúa Hằng Hữu. <sup>8</sup> Chúa Hằng Hữu lại gọi lần thứ ba. Sa-mu-ên lại chạy đến Hê-li thưa: “Dạ, ông gọi con có việc gì?”

Bây giờ, Hê-li mới hiểu chính Chúa Hằng Hữu gọi Sa-mu-ên. <sup>9</sup> Vậy ông nói với Sa-mu-ên: “Con đi nằm lại đi. Nếu Chúa gọi lần nữa, con thưa: ‘Lạy Chúa Hằng Hữu, xin Ngài dạy; đây tớ Ngài đang lắng nghe.’” Sa-mu-ên vâng lời, trở lại nằm tại chỗ mình.

<sup>10</sup> Chúa Hằng Hữu đến gọi như những lần trước: “Sa-mu-ên! Sa-mu-ên!”

Sa-mu-ên thưa: “Xin Chúa phán dạy, đây tớ Ngài đang lắng nghe.”

<sup>11</sup> Chúa Hằng Hữu phán bảo Sa-mu-ên: “Ta sắp làm một việc cho Ít-ra-ên, ai nghe đến việc này tai phải lủng bưng. <sup>12</sup> Ta sẽ thực hiện những điều Ta đã phán với Hê-li về gia đình người. <sup>13</sup> Vì Ta đã cảnh cáo Hê-li là Ta sẽ trừng phạt gia đình người vì tội các con của người đã phạm với Ta. Chính Hê-li thừa biết nhưng không cấm đoán. <sup>14</sup> Vì vậy, Ta thề rằng tội của Hê-li và gia đình người sẽ không bao giờ chuộc được, dù bằng sinh tế hay lễ vật.”

### *Sa-mu-ên Nói Lời của Chúa Hằng Hữu*

<sup>15</sup> Sa-mu-ên nằm cho đến sáng mới dậy và mở cửa Đền Tạm như thường lệ, vì sợ phải kể cho Hê-li việc Chúa Hằng Hữu nói với ông. <sup>16</sup> Nhưng Hê-li gọi: “Sa-mu-ên, con ơi!”

Sa-mu-ên thưa: “Dạ, con đây.”

<sup>17</sup> Hê-li nói: “Kể cho ta nghe mọi lời Chúa Hằng Hữu đã nói, đừng giấu gì cả, nếu con giấu một lời nào, xin Đức Chúa Trời trừng phạt con.” <sup>18</sup> Vậy, Sa-mu-ên kể lại cho ông nghe tất cả. Ông nói: “Đó là ý muốn của Chúa Hằng Hữu. Xin Chúa làm điều gì Ngài thấy là tốt.”

<sup>19</sup> Sa-mu-ên lớn lên, Chúa Hằng Hữu ở cùng người và không để cho một lời nào người nói thành ra vô ích. <sup>20</sup> Toàn dân Ít-ra-ên từ Đan cho đến Bê-e-sê-ba đều biết rằng Sa-mu-ên được chọn làm tiên tri của Chúa Hằng Hữu. <sup>21</sup> Chúa Hằng Hữu đã hiện ra tại Si-lô, và truyền dạy lời Ngài cho Sa-mu-ên trong Đền Tạm.

## 4

### *Người Phi-li-tin Chiếm Hòm Giao Ước*

<sup>1</sup> Sứ điệp của Sa-mu-ên được loan truyền khắp Ít-ra-ên. Lúc bấy giờ, Ít-ra-ên đang huy động quân đội để giao chiến với người Phi-li-tin. Họ kéo quân đến đóng ở Ê-bên-ê-xe, trong khi quân Phi-li-tin đóng ở A-phéc. <sup>2</sup> Quân Phi-li-tin xuất trận và đánh bại Ít-ra-ên, giết chừng 4.000 người. <sup>3</sup> Khi đoàn quân chiến bại trở về căn cứ, các trưởng lão Ít-ra-ên nói: “Tại sao Chúa Hằng Hữu để cho quân Phi-li-tin đánh bại chúng ta? Có lẽ chúng ta phải đem Hòm Giao Ước của Chúa Hằng Hữu từ Si-lô đến đây, như vậy Ngài sẽ ở giữa chúng ta và cứu chúng ta khỏi tay quân địch.”

<sup>4</sup> Vậy, họ sai người đi Si-lô khiêng Hòm Giao Ước của Chúa Hằng Hữu Vạn Quân, Đấng ngự giữa các chê-ru-bim về. Hai con trai của Hê-li là Hóp-ni và Phi-nê-a đi theo Hòm Giao Ước của Đức Chúa Trời. <sup>5</sup> Khi Hòm Giao Ước của Chúa Hằng Hữu vào đến trại, tất cả người Ít-ra-ên ở đó vui mừng, reo hò vang động!

<sup>6</sup> Người Phi-li-tin nghe tiếng reo hò liền hỏi nhau: “Vì sao có tiếng reo vang động trong trại Hê-bơ-rơ?” Và khi hay Hòm Giao Ước của Chúa Hằng Hữu vừa đến, <sup>7</sup> họ hoảng sợ, bảo nhau: “Đức Chúa Trời vừa đến trại quân địch. Chúng ta nguy rồi! Chưa bao giờ có việc như thế này xảy ra cho chúng ta. <sup>8</sup> Nguy rồi! Ai sẽ cứu chúng ta khỏi tay vị Thần oai nghi này? Đây là Thần đã tàn hại người Ai Cập bằng các tai họa khủng khiếp trong hoang mạc. <sup>9</sup> Hỡi người Phi-li-tin, can đảm lên! Phải anh dũng chiến đấu! Nếu không, anh em sẽ trở thành nô lệ cho người Hê-bơ-rơ như họ đã từng làm nô lệ cho anh em!”

<sup>10</sup> Và người Phi-li-tin tận lực chiến đấu đánh người Ít-ra-ên thảm bại, và giết 30.000 quân Ít-ra-ên. Số tàn quân chạy thoát về trại. <sup>11</sup> Hòm Giao Ước của Đức Chúa Trời bị cướp mất, hai con của Hê-li là Hóp-ni và Phi-nê-a cũng bị giết.

### *Hê-li Qua Đồi*

<sup>12</sup> Một người thuộc đại tộc Bên-gia-min từ trận địa chạy thoát về Si-lô nội trong ngày đó, quần áo tả tơi, đầu đầy bụi đất. <sup>13</sup> Hê-li đang ngồi trên một cái ghế đặt bên đường để trông tin, vì lo sợ cho Hòm Giao Ước của Đức Chúa Trời. Khi

người kia chạy vào thành báo tin bại trận, dân trong thành đều la hoảng lên.

<sup>14</sup> Hê-li hỏi: “Việc gì náo động vậy?”

Vừa lúc ấy, người Bên-gia-min chạy đến báo tin cho Hê-li. <sup>15</sup> Bấy giờ Hê-li đã chín mươi tám tuổi và mắt không còn thấy. <sup>16</sup> Người kia nói: “Tôi rời trận địa hôm nay, thoát về đây.”

Hê-li hỏi: “Việc như thế nào, con kể ta nghe.”

<sup>17</sup> Người đem tin kể: “Người Ít-ra-ên đã bị thảm bại dưới tay quân Phi-li-tin. Vô số người bị giết, hai con trai của ông, Hóp-ni và Phi-nê-a, cũng bị giết. Hòm Giao Ước của Đức Chúa Trời đã bị cướp mất.”

<sup>18</sup> Nghe đến Hòm Giao Ước của Đức Chúa Trời, Hê-li từ trên ghế đặt bên cổng, ngã ngửa ra sau, gãy cổ mà chết, vì ông già cả, nặng nề. Ông làm phán quan Ít-ra-ên trong bốn mươi năm.

<sup>19</sup> Lúc ấy, con dâu của Hê-li, là vợ của Phi-nê-a, đang có thai gần ngày sinh. Khi nghe tin Hòm Giao Ước của Đức Chúa Trời bị cướp, ông gia, và chồng đều chết, nàng gặp người xuống vì cơn đau đẻ đến bất ngờ. <sup>20</sup> Lúc nàng hấp hối, cô đỡ nói: “Đừng sợ, bà vừa sinh một con trai!” Nhưng nàng không trả lời hay chú ý gì cả.

<sup>21</sup> Nàng đặt tên cho con là Y-ca-bốt (nghĩa là “Vinh quang ở đâu?”), vì nàng nói: “Vinh quang của Ít-ra-ên không còn nữa!” Nàng đặt tên con như thế vì Hòm Giao Ước của Đức Chúa Trời đã bị cướp và cả ông gia lẫn chồng cũng qua đời.

<sup>22</sup> Rồi nàng nói: “Vinh quang đã từ bỏ Ít-ra-ên, vì Hòm Giao Ước của Đức Chúa Trời đã bị cướp.”

## 5

### *Hòm Giao Ước tại Phi-li-tin*

<sup>1</sup> Sau khi cướp được Hòm Giao Ước của Đức Chúa Trời, người Phi-li-tin đem Hòm từ Ê-bên-ê-xe về Ách-đốt. <sup>2</sup> Họ đặt Hòm Giao Ước của Đức Chúa Trời trong miếu thờ thần Đa-gôn, bên cạnh tượng thần này. <sup>3</sup> Sáng sớm hôm sau, khi dân thành Ách-đốt thức dậy, thấy tượng Đa-gôn nằm sấp dưới đất trước Hòm Giao Ước của Chúa Hằng Hữu! Họ dựng tượng lại vào chỗ cũ. <sup>4</sup> Nhưng sáng hôm sau, họ lại thấy Đa-gôn nằm mọp dưới đất trước Hòm Giao Ước của Chúa Hằng Hữu. Lần này, đầu và hai tay đứt lìa, văng ra tận ngưỡng cửa, chỉ còn cái thân nằm đó. <sup>5</sup> Vì thế, cho đến ngày nay, các tế sư của Đa-gôn và tất cả những người vào miếu thần này đều tránh không giẫm lên ngưỡng cửa của miếu Đa-gôn tại Ách-đốt.

<sup>6</sup> Chúa Hằng Hữu ra tay trừng trị dân thành Ách-đốt và dân các miền phụ cận, khiến họ đau đớn vì mắc bệnh trĩ. <sup>7</sup> Thấy thế, người Ách-đốt nói: “Hòm Giao Ước của Đức Chúa Trời của Ít-ra-ên không thể ở lại đây được nữa, vì Ngài đang trừng phạt chúng ta và thần Đa-gôn chúng ta.” <sup>8</sup> Vậy, họ mời các lãnh đạo Phi-li-tin đến và hỏi: “Chúng ta phải làm gì với Hòm Giao Ước của Đức Chúa Trời của Ít-ra-ên?”

Các nhà lãnh đạo đáp: “Đem Hòm Giao Ước đến Gát.” Và họ đem Hòm Giao Ước của Đức Chúa Trời Ít-ra-ên đến Gát. <sup>9</sup> Nhưng khi Hòm Giao Ước đến Gát, Chúa Hằng Hữu lại ra tay

trừng trị dân thành này, cả già lẫn trẻ đều bị bệnh trĩ, dân trong thành vô cùng hoảng sợ.

<sup>10</sup> Vậy họ đem Hòm Giao Ước đến Éc-rôn, nhưng khi Hòm Giao Ước vừa đến, dân thành Éc-rôn la hoảng lên: “Người ta đem Hòm Giao Ước của Đức Chúa Trời của Ít-ra-ên đến đây để giết dân ta!” <sup>11</sup> Dân chúng vội mời các lãnh đạo Phi-li-tin họp lại và nài nỉ: “Xin đem trả Hòm Giao Ước về cho Ít-ra-ên, nếu không, dân thành chúng tôi bị diệt mất.” Vì Đức Chúa Trời đã bắt đầu ra tay trừng phạt người Éc-rôn nặng nề, làm họ vô cùng khiếp đảm. <sup>12</sup> Những ai chưa chết đều bị bệnh trĩ nặng; tiếng kêu la thấu trời.

## 6

### *Người Phi-li-tin Giao Trả Hòm Giao Ước*

<sup>1</sup> Hòm Giao Ước của Chúa Hằng Hữu ở trong đất Phi-li-tin đã được bảy tháng. <sup>2</sup> Người Phi-li-tin mời các thầy tế lễ và thầy bói của mình đến, hỏi: “Xin cho chúng tôi biết cách thức trả Hòm Giao Ước của Chúa Hằng Hữu về.”

<sup>3</sup> Họ đáp: “Đừng trả Hòm về không. Phải gửi theo Hòm Giao Ước của Đức Chúa Trời của Ít-ra-ên lễ vật chuộc lỗi. Lúc đó mọi người sẽ được khỏi bệnh, và sẽ biết vì sao Ngài đã ra tay trừng trị chúng ta.”

<sup>4</sup> Họ hỏi: “Lễ vật chuộc lỗi gồm những gì?”

Đáp: “Năm hình bấu trĩ bằng vàng và năm con chuột bằng vàng theo số các nhà lãnh đạo Phi-li-tin, vì bệnh dịch này gây tai hại cho toàn dân và các nhà lãnh đạo. <sup>5</sup> Vậy, phải làm hình

bước trĩ nổi sừng lên và hình của chuột phá hại đất đai làm lễ vật. Phải tôn vinh Đức Chúa Trời của Ít-ra-ên, chắc Ngài sẽ nới tay cho dân ta, thần thánh và đất đai ta. <sup>6</sup> Đùng ương ngạnh và phản loạn như Pha-ra-ôn và người Ai Cập. Khi Đức Chúa Trời đã ra tay hình phạt, họ phải để cho người Ít-ra-ên ra đi.

<sup>7</sup> Bây giờ phải đóng một cỗ xe mới, dùng hai con bò sữa chưa hề mang ách để kéo xe, nhưng nhớ giữ mấy con bê, con của hai con bò sữa ở nhà. <sup>8</sup> Đặt Hòm Giao Ước của Chúa Hằng Hữu trên xe, bên cạnh để một cái hộp đựng các hình vàng làm lễ vật chuộc lỗi, rồi thả cho bò kéo xe đi. <sup>9</sup> Nhớ quan sát hướng xe đi. Nếu đi về biên giới theo hướng Bết-sê-mét, các ông sẽ biết đó là Đức Chúa Trời đã giáng tai họa. Nếu xe đi hướng khác, thì không phải Ngài đã ra tay, nhưng tai họa chỉ ngẫu nhiên xảy đến.”

<sup>10</sup> Người Phi-li-tin theo lời chỉ dẫn, bắt hai con bò sữa thẳng vào xe, và nhốt mấy con bê lại. <sup>11</sup> Họ đặt Hòm Giao Ước của Chúa Hằng Hữu cùng cái hộp đựng chuột vàng và hình bước trĩ lên xe. <sup>12</sup> Hai con bò theo đường cái đi thẳng hướng Bết-sê-mét, không quay qua quay lại nhưng vừa đi vừa rống. Các lãnh đạo Phi-li-tin theo tiễn cho đến biên giới Bết-sê-mét.

<sup>13</sup> Người Bết-sê-mét đang gặt lúa trong thung lũng, thấy Hòm Giao Ước đến, lòng hớn hởi vui mừng. <sup>14</sup> Chiếc xe vào đến đồng ruộng của Giô-suê rồi dừng lại bên cạnh một tảng đá lớn.

Người Bết-sê-mết chẻ xe làm củi, giết bò làm lễ thiêu dâng lên Chúa Hằng Hữu. <sup>15</sup> Người Lê-vi đặt Hòm Giao Ước của Chúa Hằng Hữu và cái hộp đựng các lễ vật bằng vàng trên tảng đá. Hôm ấy người Bết-sê-mết còn dâng nhiều lễ thiêu và lễ vật khác lên Chúa Hằng Hữu. <sup>16</sup> Năm lãnh tụ Phi-li-tin chứng kiến mọi việc xong, cùng nhau trở về Éc-rôn nội trong hôm ấy.

<sup>17</sup> Năm hình bươu trĩ người Phi-li-tin dâng lên Chúa Hằng Hữu làm lễ vật chuộc lỗi cho năm thành Ách-đốt, Ga-xa, Ách-ca-lôn, Gát, và Éc-rôn. <sup>18</sup> Số hình chuộc vàng cũng vậy, theo số các thành Phi-li-tin thuộc quyền năm lãnh tụ, kể cả các thành có hào lũy vững chắc và các thôn ấp. Tảng đá lớn trên đó người ta đặt Hòm Giao Ước của Chúa đến nay vẫn còn trong cánh đồng của Giô-suê, người Bết-sê-mết.

### *Hòm Giao Ước Được Dời đến Ki-ri-át Giê-a-rim*

<sup>19</sup> Nhưng Chúa Hằng Hữu đánh giết bảy mươi người Bết-sê-mết vì họ tò mò nhìn vào trong Hòm Giao Ước. <sup>20</sup> Người ta khóc than vì có nhiều người chết và họ than thở: “Ai đứng được trước mặt Đức Chúa Trời Hằng Hữu thánh khiết? Chúng ta sẽ rời Hòm Giao Ước của Chúa sẽ đi đâu?”

<sup>21</sup> Rồi họ sai người đến Ki-ri-át Giê-a-rim, nói với dân ở đó: “Người Phi-li-tin đã trả Hòm Giao Ước của Chúa về đây. Xin xuống đem Hòm về!”

## 7

<sup>1</sup> Người Ki-ri-át Giê-a-rim đến đem Hòm Giao Ước của Chúa Hằng Hữu về nhà A-bi-na-đáp ở trên đồi. Người ta cử Ê-lê-a-sa con A-bi-na-đáp coi giữ Hòm. <sup>2</sup> Hòm ở lại Ki-ri-át Giê-a-rim suốt hai mươi năm. Suốt thời gian đó, toàn dân Ít-ra-ên đều than khóc vì Chúa Hằng Hữu đã từ bỏ họ.

### *Sa-mu-ên Lãnh Đạo Ít-ra-ên*

<sup>3</sup> Bấy giờ, Sa-mu-ên kêu gọi toàn dân Ít-ra-ên: “Nếu anh chị em thật lòng quay về với Chúa Hằng Hữu, thì anh chị em phải phế bỏ các thần lạ và tượng Át-tạt-tê, hết lòng hướng về Chúa Hằng Hữu, chỉ phụng sự Ngài mà thôi; như vậy Ngài sẽ cứu anh chị em khỏi tay người Phi-li-tin.”

<sup>4</sup> Người Ít-ra-ên vâng lời phá hủy tượng Ba-anh và Át-tạt-tê, chỉ phụng sự Chúa Hằng Hữu mà thôi.

<sup>5</sup> Sa-mu-ên nói với họ: “Hãy triệu tập đại hội toàn dân tại Mích-pa. Tôi sẽ cầu xin Chúa Hằng Hữu cho anh chị em.” <sup>6</sup> Trong đại hội Mích-pa, họ múc nước đổ tràn ra trước Chúa Hằng Hữu, kiêng ăn trọn ngày, rồi xưng tội: “Chúng tôi có tội với Chúa Hằng Hữu.” (Và tại đó, Sa-mu-ên làm phán quan của Ít-ra-ên.)

<sup>7</sup> Nghe tin người Ít-ra-ên họp tại thành Mích-pa, các nhà lãnh đạo Phi-li-tin kéo quân đến đánh. Người Ít-ra-ên run sợ khi được tin này. <sup>8</sup> Họ khẩn khoản với Sa-mu-ên: “Xin ông tiếp tục cầu nguyện Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời

của Ít-ra-ên, để Ngài cứu chúng ta khỏi tay người Phi-li-tin.”<sup>9</sup> Sa-mu-ên bắt một con chiên non còn bú, dâng làm lễ thiêu cho Chúa Hằng Hữu và kêu cầu Ngài cứu giúp Ít-ra-ên. Chúa Hằng Hữu liền nhận lời.

<sup>10</sup> Khi Sa-mu-ên đang dâng của lễ thiêu, thì quân Phi-li-tin kéo đến tấn công Ít-ra-ên. Nhưng Chúa Hằng Hữu phát sấm sét râm trời, làm quân Phi-li-tin hỗn loạn và bị Ít-ra-ên đánh bại hôm ấy.<sup>11</sup> Người Ít-ra-ên đuổi quân Phi-li-tin chạy từ Mích-pa cho đến quá Bết-ca và chém giết vô số.

<sup>12</sup> Sa-mu-ên lấy một tảng đá dựng quăng giữa Mích-pa và Sen, đặt tên đá là Ê-bên-ê-xe, (nghĩa là “đá giúp đỡ”), vì ông nói: “Chúa Hằng Hữu đã cứu giúp chúng ta.”<sup>13</sup> Vậy, người Phi-li-tin chịu khuất phục, không còn xâm lấn địa phận Ít-ra-ên nữa. Trọn đời Sa-mu-ên, tay Chúa Hằng Hữu khống chế người Phi-li-tin.<sup>14</sup> Các thành bị người Phi-li-tin chiếm, từ Éc-rôn đến Gát, đều được trả lại cho người Ít-ra-ên, kể cả các vùng phụ cận của các thành ấy. Giữa Ít-ra-ên và người A-mô-rít cũng được hòa bình.

<sup>15</sup> Sa-mu-ên làm phán quan Ít-ra-ên trọn đời.

<sup>16</sup> Mỗi năm ông đi đến Bê-tên, Ghinh-ganh, và Mích-pa để xét xử dân tại các nơi ấy.<sup>17</sup> Sau đó, ông trở về Ra-ma, là nơi ông cư ngụ, và tiếp tục xét xử các vụ kiện tụng của dân. Sa-mu-ên xây một bàn thờ cho Chúa Hằng Hữu tại Ra-ma.

### *Người Ít-ra-ên Xin Có Vua*

<sup>1</sup> Khi đã già, Sa-mu-ên bổ nhiệm các con mình làm phán quan Ít-ra-ên. <sup>2</sup> Tên người con trưởng là Giô-ên; người con thứ là A-bi-gia. Họ làm phán quan tại Bê-e-sê-ba. <sup>3</sup> Nhưng họ không theo gương cha mình, họ tham lợi, ăn hối lộ, và bóp méo công lý.

<sup>4</sup> Cuối cùng, các trưởng lão Ít-ra-ên cùng nhau đến Ra-ma hội kiến với Sa-mu-ên, <sup>5</sup> và thỉnh cầu: “Ông đã cao tuổi, còn các con ông không theo gương ông. Vậy xin ông chỉ định một người làm vua để cai trị chúng tôi cũng như các nước khác.”

<sup>6</sup> Những lời họ nói làm Sa-mu-ên buồn lòng, vì họ muốn có vua để cai trị họ. Ông đem việc trình lên Chúa Hằng Hữu. <sup>7</sup> Chúa Hằng Hữu phán: “Con cứ thực hiện mọi lời dân thỉnh cầu. Không phải họ từ khước con, nhưng họ từ khước Ta, là Vua họ. <sup>8</sup> Từ ngày Ta đem họ ra khỏi Ai Cập đến nay, họ vẫn đối xử với Ta như thế, họ chối bỏ Ta để thờ các thần khác. Nay họ cũng đối xử với con cách ấy. <sup>9</sup> Thế nên con cứ làm theo lời họ xin, chỉ cần long trọng cảnh cáo, cho họ thấy trước cách thức vua cai trị sẽ ra làm sao.”

### *Sa-mu-ên Cảnh Trở Việc Thành Lập Vương Quốc*

<sup>10</sup> Vậy Sa-mu-ên lặp lại mọi lời cảnh cáo của Chúa Hằng Hữu cho dân chúng nghe vì đã đòi Ngài cho một vua. <sup>11</sup> Ông nói: “Đây là cách vua cai trị dân: Vua sẽ bắt con của anh chị em làm

người đánh xe, làm kỵ binh hoặc để chạy trước xe vua. <sup>12</sup> Có người sẽ được làm sĩ quan chỉ huy một nghìn binh sĩ hay năm mươi binh sĩ, nhưng cũng có người phải đi cày ruộng, gặt hái, rèn khí giới và dụng cụ xe cộ cho vua. <sup>13</sup> Vua sẽ bắt con gái anh chị em làm bếp, làm bánh, pha chế nước hoa. <sup>14</sup> Đồng ruộng, vườn nho, vườn ô-liu tốt nhất của anh chị em sẽ bị vua lấy để cấp cho đầy tớ mình. <sup>15</sup> Vua cũng lấy một phần mười ngũ cốc và nho của anh chị em cho các quan và bầy tôi của vua. <sup>16</sup> Các đầy tớ nam nữ của anh chị em, cũng như các thanh thiếu niên ưu tú nhất sẽ bị vua trưng dụng, cho đến bầy lừa của anh chị em cũng bị đem đi làm việc cho vua. <sup>17</sup> Anh chị em phải nộp phần mười đàn chiên và chính mình cũng thành nô lệ của vua. <sup>18</sup> Có ngày anh chị em sẽ phải kêu khóc vì vua mà anh chị em đã chọn, nhưng lúc ấy Chúa Hằng Hữu sẽ không giúp anh chị em đâu.”

<sup>19</sup> Dù vậy, dân chúng không chịu nghe lời Sa-mu-ên, nhất quyết đòi hỏi: “Dù sao, chúng tôi cũng phải có vua, <sup>20</sup> vì chúng tôi muốn được như các nước khác; vua sẽ cai trị chúng tôi và lãnh đạo chúng tôi ra trận.”

<sup>21</sup> Nghe họ nói xong, Sa-mu-ên đem thư lại với Chúa Hằng Hữu, <sup>22</sup> Ngài phán: “Hãy thực hiện điều họ xin và lập cho họ một vua.” Vậy, Sa-mu-ên đồng ý và cho mọi người trở về nhà.

## 9

*Sau-lơ Gặp Sa-mu-ên*

<sup>1</sup> Lúc ấy, có một người tên Kích trong đại tộc Bên-gia-min. Ông là con của A-bi-ên, cháu Xê-rô, chắt Bê-cô-rát, chít A-phia. <sup>2</sup> Sau-lơ, con trai ông, là người đẹp trai nhất trong Ít-ra-ên—người khác chỉ đứng đến vai Sau-lơ là cùng.

<sup>3</sup> Một hôm, mấy con lừa của Kích bị lạc. Ông bảo Sau-lơ dẫn một người đầy tớ đi tìm. <sup>4</sup> Họ tìm khắp vùng đồi núi Ép-ra-im, qua đất Sa-li-sa, đất Sa-lim, đất Bên-gia-min, nhưng vẫn không thấy.

<sup>5</sup> Khi qua đến đất Xu-phơ, Sau-lơ bàn với người đầy tớ theo mình: “Ta về đi. Bây giờ chỉ sợ cha tôi không còn lo mất lừa nữa, nhưng lại lo cho chúng ta!”

<sup>6</sup> Người đầy tớ đưa ý kiến: “Trong thành này có một người của Đức Chúa Trời là người ai cũng tôn trọng, vì việc gì người ấy nói trước đều ứng nghiệm. Chúng ta nên đến gặp người, có lẽ người sẽ chỉ cho ta đường nào phải đi.”

<sup>7</sup> Sau-lơ nói: “Nếu đi, chúng ta phải có gì đem biếu người của Đức Chúa Trời chứ. Nhưng ta có còn gì đâu? Cả bánh đem theo cũng ăn hết rồi.”

<sup>8</sup> Người đầy tớ thưa: “Tôi chỉ có một miếng bạc nhỏ,\* để tôi đem tặng cho người của Đức Chúa Trời, mong rằng người sẽ chỉ cho chúng ta lối đi.” <sup>9</sup> (Thuở ấy, người Ít-ra-ên vẫn gọi tiền tri là tiền kiến. Vì vậy, khi thỉnh ý Đức Chúa Trời, người ta nói: “Hãy đi cầu hỏi vị tiền kiến.”)

---

\* 9:8 Nt 1/4 siếc-lơ, khoảng 3 gam

10 Sau-lơ đồng ý: “Được đó. Chúng ta đi đi!” Họ đi về hướng thành có người của Đức Chúa Trời ở.

11 Trên đường, khi đang leo đồi, họ gặp mấy cô gái đang đi lấy nước, liền hỏi: “Có phải vị tiên kiến ở đây không?”

12 Các cô đáp: “Phải. Vị tiên kiến đang đi đằng kia, trước các ông đó. Hôm nay ông ấy về thành vì có cuộc tế lễ trên đồi. 13 Nếu nhanh chân các ông sẽ gặp được nhà tiên kiến khi vào thành, trước khi ông lên đồi dự lễ. Mọi người chờ vị tiên kiến đến chúc phước cho lễ vật rồi mới ăn.”

14 Họ vội vàng vào thành. Vừa vào họ thấy Sa-mu-ên đi ra, trên đường đi lên đồi.

15 Trước hôm Sau-lơ đến, Chúa Hằng Hữu có tỏ cho Sa-mu-ên hay: 16 “Ngày mai, vào giờ này, Ta sẽ sai một người từ Bên-gia-min đến gặp con, con sẽ xúc dầu cho người ấy làm vua Ít-ra-ên Ta. Người ấy sẽ giải thoát dân Ta khỏi tay quân Phi-li-tin; vì Ta nhìn thấy nỗi khổ của họ, tiếng kêu của họ đã thấu đến Ta.”

17 Khi Sa-mu-ên thấy Sau-lơ, Chúa Hằng Hữu phán: “Đó là người mà Ta đã nói với con! Người ấy sẽ cai trị dân Ta.”

18 Sau-lơ bước đến hỏi Sa-mu-ên: “Xin ông cho biết nhà của vị tiên kiến ở đâu?”

19 Sa-mu-ên đáp: “Tôi là tiên kiến đây! Hãy đi lên nơi thờ phụng ở phía trước tôi. Chúng ta sẽ ăn chung với nhau tại đó, tôi sẽ nói với ông mọi điều muốn biết rồi ông hãy lên đường. 20 Ông đừng lo lắng về mấy con lừa mất ba hôm trước,

vì đã tìm được chúng rồi. Tuy nhiên, mọi của cải được người ta quý chuộng nhất sẽ thuộc về ông và đại gia đình ông.”

<sup>21</sup> Sau-lơ nói: “Nhưng tôi thuộc đại tộc Bên-gia-min, một tộc nhỏ nhất trong Ít-ra-ên, gia đình tôi lại nhỏ nhất trong các gia đình của đại tộc Bên-gia-min! Tại sao ông lại nói với tôi những lời này?”

<sup>22</sup> Sa-mu-ên dẫn Sau-lơ và người đầy tớ vào phòng họp lớn, đặt họ ngồi chỗ danh dự trước ba mươi quan khách khác. <sup>23</sup> Sa-mu-ên bảo người đầu bếp: “Dọn ra đây phần tôi đã đưa và dặn anh để riêng.” <sup>24</sup> Người đầu bếp đem miếng thịt vai dọn cho Sau-lơ. Sa-mu-ên nói: “Mời ông dùng. Tôi đã để dành phần ấy cho ông trước khi mời khách.” Vậy Sau-lơ cùng ăn với Sa-mu-ên hôm ấy.

<sup>25</sup> Khi họ đã rời nơi dự lễ và trở vào thành, Sa-mu-ên dẫn Sau-lơ lên sân thượng để chuyện trò. <sup>26</sup> Sáng sớm hôm sau, Sa-mu-ên gọi Sau-lơ, lúc đó ở trên sân thượng, và nói: “Tôi sẽ đưa ông lên đường.” Họ cùng nhau đi ra. <sup>27</sup> Khi đi đến cuối thành, Sa-mu-ên bảo Sau-lơ cho người đầy tớ đi trước. Sau khi đầy tớ đi rồi, Sa-mu-ên nói: “Hãy đứng lại, vì tôi có sứ điệp đặc biệt của Đức Chúa Trời truyền cho ông.”

## 10

### *Sa-mu-ên Xức Dầu cho Sau-lơ Làm Vua*

<sup>1</sup> Sa-mu-ên lấy một lọ nhỏ đựng dầu đổ lên đầu Sau-lơ, hôn người và nói: “Chúa Hằng Hữu

xức dầu cho ông làm vua Ít-ra-ên. <sup>2</sup> Hôm nay, sau khi chia tay tôi, ông sẽ gặp hai người bên mộ Ra-chên tại Xên-xa thuộc đất Bên-gia-min. Họ sẽ báo tin lừa tìm được rồi, và hiện nay cha ông không lo cho lừa nữa, nhưng chỉ lo cho ông. Người hỏi: ‘Ông có thấy con tôi không?’

<sup>3</sup> Khi ông đến cây sồi ở Tha-bô, ông sẽ gặp ba người trên đường đi Bê-tên thờ phụng Đức Chúa Trời. Một người đem theo ba con dê con, một người mang ba ổ bánh, và người thứ ba đeo một bầu da đựng rượu. <sup>4</sup> Họ sẽ chào ông, cho ông hai ổ bánh và ông sẽ nhận bánh.

<sup>5</sup> Rồi ông sẽ đến Ghi-bê-a Ê-lô-im, nơi có đồn lính của người Phi-li-tin. Vừa đến thành này, ông sẽ gặp một đoàn tiên tri từ trên đồi cao đi xuống. Họ sẽ chơi đàn hạc, trống nhỏ, sáo, và đàn lia, họ vừa đi vừa nói tiên tri. <sup>6</sup> Lúc ấy, Thần Linh của Chúa Hằng Hữu sẽ giáng mạnh mẽ trên ông, ông sẽ nói tiên tri với họ. Ông sẽ biến thành một người khác. <sup>7</sup> Khi những việc này xảy ra, ông cứ tùy cơ hành động, vì Đức Chúa Trời ở với ông. <sup>8</sup> Xin ông đến Ghinh-ganh trước tôi, vì tôi cũng sẽ đến đó dâng của lễ thiêu và lễ tạ ơn. Ông phải đợi bảy ngày cho đến khi tôi đến để hướng dẫn ông những điều phải làm.”

### *Những Dấu Chỉ của Sa-mu-ên Được Ứng Nghiệm*

<sup>9</sup> Khi Sau-lơ từ giã Sa-mu-ên, quay lưng ra đi, Đức Chúa Trời đổi mới lòng ông. Chỉ trong hôm ấy, tất cả những điều Sa-mu-ên nói trước đều

xảy ra. <sup>10</sup> Khi Sau-lơ và người đầy tớ đến Ghi-bê-a, họ gặp một đoàn tiên tri. Thần Linh của Đức Chúa Trời giáng trên Sau-lơ và ông nói tiên tri với những người kia. <sup>11</sup> Những người quen biết Sau-lơ thấy thế, ngạc nhiên hỏi nhau: “Có việc gì xảy ra cho người con của Kịch vậy? Sau-lơ cũng thuộc vào hàng các tiên tri sao?”

<sup>12</sup> Một người ở đó phụ họa: “Nhưng cha họ là ai kia chứ?” Từ đó, có ngạn ngữ: “Sau-lơ cũng thuộc hàng các tiên tri sao?”

<sup>13</sup> Nói tiên tri xong, Sau-lơ đi lên đồi cao. <sup>14</sup> Chú của Sau-lơ hỏi ông và người đầy tớ: “Cháu đi đâu vậy?”

Sau-lơ đáp: “Chúng tôi đi tìm lừa, nhưng không tìm được. Vì vậy chúng tôi đến gặp Sa-mu-ên để hỏi lừa ở đâu.”

<sup>15</sup> Chú ông lại hỏi: “Thế ông ấy nói gì?”

<sup>16</sup> Sau-lơ thưa: “Ông ấy nói với chúng tôi rằng đã tìm được lừa rồi.” Nhưng Sau-lơ không nói với chú mình những lời Sa-mu-ên đã nói về việc nước.

### *Sau-lơ Được Tôn Làm Vua*

<sup>17</sup> Sa-mu-ên triệu tập dân chúng đông đảo trước mặt Chúa Hằng Hữu tại Mích-pa. <sup>18</sup> Ông tuyên bố với toàn dân Ít-ra-ên: “Đây là lời của Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời Ít-ra-ên: ‘Ta đã đem Ít-ra-ên ra khỏi Ai Cập, giải cứu các người khỏi tay người Ai Cập và khỏi quyền lực các nước áp bức các người. <sup>19</sup> Thế nhưng ngày nay các người từ chối Đức Chúa Trời, là Đấng đã cứu các người khỏi mọi tai ương hiểm nghèo, để đòi

lập một vua cai trị mình.’ Vậy, bây giờ anh chị em sửa soạn trình diện Chúa Hằng Hữu theo thứ tự từng đại tộc và từng họ hàng.”

<sup>20</sup> Sa-mu-ên bảo các đại tộc Ít-ra-ên đến trước mặt Chúa Hằng Hữu, đại tộc Bên-gia-min được chỉ danh. <sup>21</sup> Ông bảo các họ hàng thuộc đại tộc Bên-gia-min đến, họ Mát-ri được chỉ danh. Và cuối cùng, Sau-lơ, con của Kích được thăm chỉ danh. Nhưng khi tìm Sau-lơ, người ta không thấy ông đâu cả! <sup>22</sup> Người ta cầu hỏi Chúa Hằng Hữu: “Thưa Chúa, người ấy đã đến đây chưa?”

Chúa Hằng Hữu đáp: “Người ấy đang trốn trong đồng đồ đạc kia.” <sup>23</sup> Người ta chạy đến, đem ông ra. Giữa đám đông ông đứng cao hơn mọi người từ vai trở lên.

<sup>24</sup> Sa-mu-ên nói với dân chúng: “Đây là người Chúa Hằng Hữu đã chọn làm vua của anh chị em. Chẳng ai trong Ít-ra-ên bằng người cả!”

Toàn dân tung hô: “Vua vạn tuế!”

<sup>25</sup> Sa-mu-ên trình bày cho toàn dân rõ quyền hạn và trách nhiệm của một vị vua. Rồi ông chép những điều ấy vào một cuộn sách và đặt trước mặt Chúa Hằng Hữu. Sau đó, ông cho dân chúng giải tán.

<sup>26</sup> Khi Sau-lơ về đến nhà ở Ghi-bê-a, có những dưng sĩ được Đức Chúa Trời cảm động theo ông. <sup>27</sup> Tuy nhiên vài người ăn không ngồi rồi nói: “Người này có thể giải cứu chúng ta sao!” Bọn ấy khinh dể ông, không đem lễ vật gì cho ông cả. Nhưng Sau-lơ làm như không nghe.

# 11

## *Sau-lơ Đánh Bại Người Am-môn*

<sup>1</sup> Khoảng một tháng sau, Vua Na-hách của Am-môn dẫn quân tiến đánh Ít-ra-ên tại Gia-be Ga-la-át. Người Ít-ra-ên trong thành Gia-be cầu xin hòa bình: “Xin kết hòa ước với chúng tôi, chúng tôi sẽ phục vụ ông.”

<sup>2</sup> Na-hách trả lời: “Được, nhưng với điều kiện. Mọi người phải bị ta móc mắt bên phải để làm sỉ nhục toàn dân Ít-ra-ên!”

<sup>3</sup> Các trưởng lão Gia-be đáp: “Xin hoãn cho bảy ngày để chúng tôi sai người đi các nơi cầu cứu. Nếu không được, chúng tôi sẽ đồng ý điều kiện của ông.”

<sup>4</sup> Khi sứ giả đi đến Ghi-bê-a, quê của Sau-lơ, báo tin này, mọi người nghe đều òa lên khóc. <sup>5</sup> Vừa lúc đó Sau-lơ đi cày ngoài đồng về, ông hỏi: “Chuyện gì thế? Vì sao mọi người khóc lóc như vậy?” Họ kể cho ông nghe việc xảy ra ở Gia-be.

<sup>6</sup> Sau-lơ nghe tin này, Thần Linh của Đức Chúa Trời giáng mạnh trên ông và cơn giận ông nổi lên. <sup>7</sup> Ông bắt một cặp bò sả ra từng miếng, rồi sai sứ giả đem đi khắp lãnh thổ Ít-ra-ên, rao rằng: “Ai không theo Sa-mu-ên và Sau-lơ ra trận, bò của người ấy sẽ bị chặt nát ra như thế này.” Chúa Hằng Hữu khiến dân chúng sợ hãi trước cơn giận của Sau-lơ, họ cùng nhau rầm rập đi theo. <sup>8</sup> Tại Bê-xéc, Sau-lơ kiểm tra quân số thấy có 300.000 người Ít-ra-ên và 30.000 người Giu-đa.

<sup>9</sup> Người ta bảo các sứ giả trở về Gia-be Ga-la-át báo tin: “Trưa mai, anh em sẽ được tiếp cứu.” Khi nghe tin này, người Gia-be mừng lắm.

<sup>10</sup> Người Gia-be nói với quân địch: “Ngày mai chúng tôi xin ra đầu hàng, và ông sẽ đổi xử chúng tôi thế nào tùy ý.” <sup>11</sup> Sáng sớm hôm sau, Sau-lơ chia quân ra làm ba đạo, xông vào tấn công quân Am-môn và đánh giết cho đến trưa. Tàn quân chạy tản mác mỗi người một ngã.

<sup>12</sup> Có người đề nghị với Sa-mu-ên: “Xin đem xử tử những ai đã dám phản đối việc Sau-lơ lên ngôi!”

<sup>13</sup> Nhưng Sau-lơ nói: “Không một ai phải bị xử tử hôm nay cả, vì là ngày Chúa Hằng Hữu giải cứu Ít-ra-ên!”

<sup>14</sup> Sa-mu-ên nói với dân chúng: “Chúng ta đến Ghinh-ganh để lập lại vương quốc.” <sup>15</sup> Vậy mọi người đi đến Ghinh-ganh và trước sự chứng giám của Chúa Hằng Hữu, họ làm lễ tấn phong Sau-lơ làm vua. Họ dâng tế lễ bình an lên Chúa Hằng Hữu, Sau-lơ và toàn dân Ít-ra-ên đều vô cùng hân hoan.

## 12

### *Bài Giảng Từ Giã của Sa-mu-ên*

<sup>1</sup> Sa-mu-ên nói với người Ít-ra-ên: “Tôi đã làm theo lời anh chị em yêu cầu, lập lên một vua cai trị anh chị em. <sup>2</sup> Từ nay, vua sẽ lãnh đạo anh chị em, còn tôi đã già, tóc đã bạc, nhưng các con tôi vẫn ở gần anh chị em. Tôi đã lãnh đạo anh chị em từ khi tôi còn trẻ cho đến nay. <sup>3</sup> Bây giờ, trước

mặt Chúa Hằng Hữu và trước mặt vua được Ngài xúc dầu tấn phong, xin anh chị em làm chứng cho: Tôi có bắt bò hay lừa của ai không? Tôi có lường gạt áp bức ai không? Tôi có nhận hối lộ của ai để bịt mắt làm ngơ trước một việc gì không? Nếu có, tôi sẵn sàng đền bù.”

<sup>4</sup> Họ đáp: “Không, ông không hề lường gạt, áp bức chúng tôi, cũng không bao giờ lấy của ai vật gì.”

<sup>5</sup> Sa-mu-ên tiếp: “Hôm nay xin Chúa Hằng Hữu chứng giám, và xin vua được Ngài xúc dầu chứng tri, tôi không hề lấy của ai vật gì.”

Toàn dân đồng thanh: “Xin Ngài chứng giám cho.”

<sup>6</sup> Sau đó, Sa-mu-ên khuyến cáo dân chúng: “Chúa Hằng Hữu đã chọn Môi-se và A-rôn. Ngài đã đem tổ tiên anh chị em ra khỏi Ai Cập. <sup>7</sup> Bây giờ xin anh chị em đứng yên lặng trước mặt Chúa Hằng Hữu, để nghe tôi nhắc lại những việc tốt lành Chúa Hằng Hữu đã thực hiện cho anh chị em và tổ tiên của anh chị em.

<sup>8</sup> Khi Gia-cốp đến Ai Cập và bị người ta ức hiếp, tổ tiên ta kêu cứu với Chúa Hằng Hữu, Ngài sai Môi-se và A-rôn đem họ ra khỏi Ai Cập, đưa họ vào sinh sống trong đất này. <sup>9</sup> Nhưng rồi dân chúng quên Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của họ, nên Ngài đã nộp họ vào tay Si-sê-ra, tướng chỉ huy quân đội của Hát-so, cả quân Phi-li-tin và quân Mô-áp cũng đánh bại họ.

<sup>10</sup> Họ lại kêu cứu cùng Chúa Hằng Hữu: ‘Chúng tôi có tội, từ bỏ Chúa Hằng Hữu, thờ

Ba-anh và Át-tạt-tê. Nay xin giải cứu chúng tôi khỏi tay quân thù, thì chúng tôi sẽ thờ phụng Ngài và chỉ một mình Ngài.’ <sup>11</sup> Chúa Hằng Hữu sai Giê-ru-ba-anh, Ba-rác, Giép-thê, và Sa-mu-ên giải cứu anh chị em, cho anh chị em sống an ổn.

<sup>12</sup> Nhưng khi thấy Na-hách, vua Am-môn kéo quân đến đánh, anh chị em đến với tôi và đòi một vua cai trị anh chị em, dù Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời vẫn là Vua của anh chị em. <sup>13</sup> Được thôi, đây là vua mà anh chị em đã chọn. Anh chị em đòi vua thì Chúa Hằng Hữu ban cho theo đòi hỏi của anh chị em.

<sup>14</sup> Nếu anh chị em kính sợ, thờ phụng Chúa Hằng Hữu, vâng theo lời Ngài, và nếu anh chị em không phản nghịch mệnh lệnh của Chúa Hằng Hữu, thì anh chị em và vua của anh chị em phải tỏ rằng anh chị em xưng nhận Chúa Hằng Hữu là Đức Chúa Trời của anh chị em. <sup>15</sup> Nhưng nếu anh chị em không vâng lời Chúa Hằng Hữu, phản nghịch Ngài, thì Ngài sẽ ra tay hành hạ anh chị em như Ngài đã hành hạ tổ tiên anh chị em vậy.

<sup>16</sup> Bây giờ, mọi người đứng yên để xem việc kỳ diệu Chúa Hằng Hữu sắp thực hiện. <sup>17</sup> Anh chị em biết hiện tại không có mưa trong mùa gặt lúa mì. Tôi sẽ cầu xin Chúa Hằng Hữu cho có sấm sét và mưa hôm nay, rồi anh chị em sẽ nhận biết mình mang tội rất nặng vì đòi phải có vua!”

<sup>18</sup> Sa-mu-ên kêu cầu Chúa Hằng Hữu; ngay hôm ấy Chúa Hằng Hữu liền cho sấm sét vang

rền và mưa trút xuống. Mọi người khiếp sợ Chúa Hằng Hữu và Sa-mu-ên. <sup>19</sup> Họ năn nỉ Sa-mu-ên: “Xin cầu Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của ông cho chúng tôi; nếu không, chắc chúng tôi phải chết! Chúng tôi đã gia tăng tội mình vì đòi có vua.”

<sup>20</sup> Thấy thế, Sa-mu-ên trấn an dân chúng: “Đừng sợ. Anh chị em đã phạm tội thật, nhưng từ nay nhớ thờ phụng Chúa Hằng Hữu hết lòng, đừng từ bỏ Ngài. <sup>21</sup> Đừng theo các thần tượng vì thần tượng vô dụng, không cứu giúp được anh chị em. <sup>22</sup> Vì danh tính cao cả của Chúa Hằng Hữu, Ngài sẽ không từ bỏ dân của Ngài đâu. Ngài cho anh chị em làm dân của Ngài theo ý muốn Ngài.

<sup>23</sup> Phần tôi, tôi sẽ tiếp tục cầu nguyện cho anh chị em; nếu không, tôi có tội với Chúa Hằng Hữu. Tôi cũng sẽ chỉ dẫn anh chị em đường ngay lẽ phải. <sup>24</sup> Nhớ kính sợ Chúa Hằng Hữu và trung tín phục vụ Ngài. Hãy luôn nghĩ đến những công việc diệu kỳ Ngài đã làm cho anh chị em. <sup>25</sup> Nhưng nếu anh chị em cứ làm điều ác, anh chị em và vua mình sẽ bị diệt vong.”

## 13

### *Tiếp Tục Giao Chiến với Người Phi-li-tin*

<sup>1</sup> Sau-lơ lên ngôi vua lúc ba mươi tuổi và trị vì tại Ít-ra-ên bốn mươi hai năm.\*

---

\* **13:1** Theo Công 13:21 Sau-lơ trị vì bốn mươi năm cộng với hai năm trong nguyên vãn

<sup>2</sup> Sau-lơ tuyển chọn 3.000 quân tinh nhuệ trong đội quân Ít-ra-ên, và cho số quân còn lại về nhà. Ông đem 2.000 người được chọn cùng với mình đến Mích-ma và núi Bê-tên. Còn 1.000 người khác đi với con trai Sau-lơ là Giô-na-than đến Ghi-bê-a thuộc Bên-gia-min.

<sup>3</sup> Giô-na-than đem quân tấn công và đánh bại đồn Phi-li-tin ở Ghê-ba. Tin này được loan báo cho toàn thể người Phi-li-tin biết. Thấy vậy, Sau-lơ cho thổi kèn khắp lãnh thổ để kêu gọi dân chúng: “Hỡi người Hê-bơ-rơ, hãy nghe đây! Hãy đứng lên ra trận!” <sup>4</sup> Toàn dân Ít-ra-ên nghe tin rằng Sau-lơ đã đánh bại đồn quân Phi-li-tin tại Ghinh-ganh, và người Phi-li-tin càng căm ghét người Ít-ra-ên hơn. Vì vậy toàn quân Ít-ra-ên tập trung tại Ghinh-ganh, cùng theo Sau-lơ chiến đấu.

<sup>5</sup> Người Phi-li-tin cũng huy động quân lực gồm 3.000 chiến xa, 6.000 kỵ binh, còn quân lính thì đông như cát biển! Đoàn quân này đóng ở Mích-ma, phía đông Bết-a-ven. <sup>6</sup> Thấy lực lượng địch quá hùng hậu, người Ít-ra-ên hoảng sợ, đi trốn trong hang, trong bụi rậm, gành đá, mồ mả, và hầm hố. <sup>7</sup> Cũng có người vượt Sông Giô-đan và trốn chạy vào vùng đất của Gát và Ga-la-át.

### *Sự Bất Tuân của Sau-lơ và Sự Khiến Trách của Sa-mu-ên*

Lúc ấy, Sau-lơ vẫn còn ở Ghinh-ganh; quân sĩ theo ông đều run sợ. <sup>8</sup> Sau-lơ chờ đợi bảy ngày theo lời Sa-mu-ên dặn, nhưng vẫn chưa thấy Sa-mu-ên đến Ghinh-ganh, còn quân sĩ thì dần dần

bỏ trốn. <sup>9</sup> Ông quyết định tự mình đứng ra dâng tế lễ thiêu và lễ tạ ơn.

<sup>10</sup> Nhưng khi Sau-lơ vừa dâng xong lễ thiêu, Sa-mu-ên đến. Sau-lơ đi ra đón chào ông, <sup>11</sup> nhưng Sa-mu-ên hỏi: “Ông vừa làm gì vậy?”

Sau-lơ đáp: “Tôi thấy quân lính kéo nhau bỏ chạy, và ông không đến đúng hẹn, trong khi quân Phi-li-tin chuẩn bị cuộc chiến tại Mích-ma. <sup>12</sup> Tôi tự nghĩ: ‘Quân Phi-li-tin sắp kéo đến tấn công tại Ghinh-ganh, mà ta chưa cầu xin Chúa Hằng Hữu phù hộ!’ Nên tôi đành miễn cưỡng dâng tế lễ thiêu.”

<sup>13</sup> Sa-mu-ên nói: “Ông thật điên rồ! Ông đã không tuân lệnh Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của mình. Đáng lẽ Chúa Hằng Hữu cho triều đại của ông được vững bền trên Ít-ra-ên mãi mãi. <sup>14</sup> Nhưng bây giờ ngôi nước ông sẽ phải kết thúc, vì Chúa Hằng Hữu đã chọn được một người Ngài rất vừa ý. Chúa Hằng Hữu sẽ cho người ấy cai quản dân của Ngài, vì ông đã dám trái lệnh Chúa Hằng Hữu.”

### *Đội Quân Ít-ra-ên Bị Tồn Thất*

<sup>15</sup> Nói xong Sa-mu-ên đứng dậy rời khỏi Ghinh-ganh và đi đến Ghi-bê-a thuộc đất Bên-gia-min. Sau-lơ kiểm lại số quân còn ở với mình, chỉ chừng 600 người! <sup>16</sup> Sau-lơ cùng với Giô-na-than thu thập số quân còn lại, đến đóng ở Ghê-ba thuộc đất Bên-gia-min. Quân Phi-li-tin vẫn đóng ở Mích-ma. <sup>17</sup> Từ đồn Phi-li-tin, có ba toán quân đột kích kéo ra. Một toán đi về hướng bắc đến

Óp-ra thuộc Su-anh, <sup>18</sup> một toán đi về hướng tây đến Bết-hô-rôn, và toán thứ ba đi về hướng biên giới gần hoang mạc, phía trên thung lũng Sê-bô-im.

<sup>19</sup> Lúc ấy, trong khắp đất Ít-ra-ên không có một người thợ rèn. Vì người Phi-li-tin sợ họ rèn gươm giáo, nên cấm ngặt không để cho người Hê-bơ-rơ rèn gươm và giáo. <sup>20</sup> Cho nên, mỗi khi người Ít-ra-ên muốn rèn lưỡi cày, dao, lưỡi rìu, lưỡi liềm, đều phải đi mượn người Phi-li-tin. <sup>21</sup> (Tiền công mài một lưỡi cày hay dao là 8 gam<sup>†</sup> bạc, mài một lưỡi rìu, lưỡi liềm, hay mũi dót là 4 gam<sup>‡</sup> bạc.) <sup>22</sup> Vì thế, đám quân theo Sau-lơ và Giô-na-than chẳng ai có gươm giáo gì cả, chỉ cha con Sau-lơ có mà thôi.

<sup>23</sup> Một đơn vị quân Phi-li-tin kéo đến trấn đóng ngọn đèo Mích-ma.

## 14

### *Kế Hoạch Táo Bạo của Giô-na-than*

<sup>1</sup> Hôm sau, Giô-na-than nói với người vắc khí giới cho mình: “Nào, chúng ta hãy đi qua bên đồn Phi-li-tin.” Nhưng Giô-na-than không cho cha mình hay.

<sup>2</sup> Lúc ấy, Sau-lơ và 600 quân đang đóng ở ngoại ô thành Ghi-bê-a, dưới cây lựu ở Mi-gơ-rôn. <sup>3</sup> Trong nhóm người của Sau-lơ có A-hi-gia, làm chức tế lễ, ông mặc ê-phốt, áo của thầy tế lễ. A-hi-gia là con A-hi-túp, anh Y-ca-bốt, cháu

<sup>†</sup> 13:21 Nt 1 pim    <sup>‡</sup> 13:21 Nt 1/3 siéc-lơ

nội của Phi-nê-a, chặt của Hê-li, thầy tế lễ của Chúa Hằng Hữu tại Si-lô.

Không người nào biết việc Giô-na-than rời khỏi trại Ít-ra-ên. <sup>4</sup> Trên đường đến đồn Phi-li-tin, Giô-na-than phải qua một cái đèo nằm giữa hai rặng núi đá dốc đứng, tên là Bết-sốt và Sê-nê. <sup>5</sup> Núi đá ở phía bắc đèo đối diện Mích-ma, còn núi phía nam đối diện Ghê-ba. <sup>6</sup> Giô-na-than nói với người mang khí giới cho mình: “Chúng ta hãy tiến đến đồn của những người vô tín kia. Có lẽ Chúa Hằng Hữu sẽ giúp chúng ta, vì không điều gì có thể giấu Chúa Hằng Hữu. Chúa vẫn chiến thắng dù Ngài có nhiều đội quân hay chỉ có vài đội quân!”

<sup>7</sup> Người vác khí giới đáp: “Xin cứ làm theo điều ông cho là phải. Tôi xin theo ông hết lòng.”

<sup>8</sup> Giô-na-than tiếp: “Trước tiên ta sẽ để cho địch thấy ta. <sup>9</sup> Nếu họ nói: ‘Hãy dừng lại đó nếu không chúng ta sẽ giết ông,’ thì chúng ta phải dừng lại và thôi không tiến lên đánh họ nữa. <sup>10</sup> Nhưng nếu họ nói: ‘Hãy lên đây và chiến đấu,’ thì chúng ta sẽ lên. Đó là dấu hiệu Chúa Hằng Hữu sẽ giúp chúng ta đánh bại họ.”

<sup>11</sup> Khi thấy hai người đến, quân Phi-li-tin trong đồn la lên: “Kìa! Người Hê-bơ-rơ đang chui ra khỏi hang trú ẩn.” <sup>12</sup> Rồi họ lớn tiếng gọi Giô-na-than: “Lên đây, ta sẽ dạy cho các anh một bài học!”

Giô-na-than nói với người vác khí giới: “Hãy trèo theo sau tôi, vì Chúa Hằng Hữu sẽ giúp chúng ta đánh bại họ.”

<sup>13</sup> Vậy hai người dùng cả tay và chân leo lên, Giô-na-than đánh quân Phi-li-tin ngã gục, người vác khí giới giết những ai đến phía sau họ. <sup>14</sup> Và họ giết chừng hai mươi người, nằm la liệt trên một khoảnh đất rộng chừng nửa mẫu.

<sup>15</sup> Sự kinh hoàng lan tràn trong đội quân Phi-li-tin, từ trong trại cho đến ngoài đồng, quân trong đồn và các toán quân đột kích. Như một trận động đất vừa giáng xuống, mọi người đều khiếp đảm.

### *Ít-ra-ên Đánh Bại Phi-li-tin*

<sup>16</sup> Lính trên vọng canh của Sau-lơ ở tại Ghi-bê-a thuộc Bên-gia-min đều nhìn thấy cảnh quân địch chạy tới chạy lui hỗn loạn. <sup>17</sup> Sau-lơ ra lệnh: “Hãy điểm lại số quân rời khỏi hàng ngũ.” Khi kiểm lại, họ thấy thiếu Giô-na-than và người vác khí giới cho ông.

<sup>18</sup> Sau-lơ hét to với A-hi-gia: “Hãy đem Hòm Giao Ước của Đức Chúa Trời đến đây.” Vì lúc ấy Hòm của Đức Chúa Trời đang ở giữa người Ít-ra-ên. <sup>19</sup> Trong khi Sau-lơ còn đang nói với thầy tế lễ, tiếng ồn ào từ đồn Phi-li-tin càng lúc càng tăng. Vì vậy Sau-lơ nói với thầy tế lễ: “Hãy ngừng lại!”

<sup>20</sup> Sau-lơ tập họp quân sĩ, kéo ra trận. Một cảnh hỗn loạn đập vào mắt ông: Địch quân đang chém giết lẫn nhau. <sup>21</sup> Những người Hê-bơ-rơ bị địch chiêu dụ trước kia, đang ở trong đồn Phi-li-tin, nay chạy qua phía Sau-lơ và Giô-na-than. <sup>22</sup> Đồng thời, những người lính nạn

trên đồi núi Ép-ra-im hay được tin quân Phi-li-tin vỡ chạy, liền cùng nhau đuổi đánh quân địch. <sup>23</sup> Và như vậy, Chúa Hằng Hữu giải cứu Ít-ra-ên hôm ấy, chiến trận lan ra cho đến Bết-a-ven.

### *Lời Thề Đại Dột của Sau-lơ*

<sup>24</sup> Hôm ấy, quân sĩ Ít-ra-ên bị kiệt sức vì Sau-lơ có thề: “Từ nay cho đến tối, là khi ta trả thù xong quân địch, nếu ai ăn một vật gì, người ấy phải bị nguyên rửa.” Vậy không ai dám ăn gì hết, <sup>25</sup> dù họ vào một khu rừng, thấy mật ong nhỏ giọt xuống đất. <sup>26</sup> Họ không dám đụng đến mật ong, vì sợ lời thề.

<sup>27</sup> Nhưng Giô-na-than không biết cha mình có buộc quân sĩ tôn trọng lời thề trên, nên ông chắm đầu gậy vào mật, đưa lên miệng, và mắt ông sáng lên. <sup>28</sup> Nhưng một người thấy ông và nói: “Cha của ông đã buộc quân lính thề rằng bất cứ ai ăn trong ngày hôm nay sẽ bị nguyên rửa. Đó là lý do mọi người đều kiệt sức.”

<sup>29</sup> Giô-na-than nói: “Cha tôi đã gây khó khăn cho chúng ta! Nhờ ném tí mật này, tôi thấy tỉnh người. <sup>30</sup> Nếu mọi người được tự do ăn những thực phẩm lấy được của quân thù, thì quân ta có thể giết nhiều quân Phi-li-tin hơn nữa.”

<sup>31</sup> Hôm ấy, mặc dù đói mệt, quân Ít-ra-ên vẫn đánh giết quân Phi-li-tin nằm dài từ Mích-ma đến A-gia-lôn. <sup>32</sup> Cuối cùng vì đói quá, họ xông vào bắt bò, chiên lấy được của địch, giết vội, ăn thịt chưa khô máu. <sup>33</sup> Có người báo với Sau-lơ:

“Quân ta phạm tội với Chúa Hằng Hữu, ăn thịt vẫn còn máu.”

Sau-lơ nói: “Tội này nặng lắm! Hãy tìm một khối đá lớn và lăn lại đây. <sup>34</sup> Rồi cho người đi truyền cho quân lính khắp nơi: ‘Đem bò, chiên, và dê đến cho ta. Hãy giết chúng, cho máu chảy ra hết rồi mới được ăn. Không được ăn thịt còn máu vì làm vậy là phạm tội với Chúa Hằng Hữu.’”

Vậy, tối ấy quân lính đem súc vật của mình đến và giết chúng tại đó. <sup>35</sup> Sau-lơ lập một bàn thờ Chúa Hằng Hữu; đó là bàn thờ thứ nhất ông lập cho Chúa Hằng Hữu.

<sup>36</sup> Rồi Sau-lơ truyền lệnh: “Ta nên đuổi theo quân Phi-li-tin suốt đêm, và cướp phá họ cho đến sáng sớm. Không để một ai sống sót.”

Quân lính tán thành: “Chúng tôi xin làm điều gì vua cho là phải.”

Nhưng thầy tế lễ nói: “Chúng ta nên cầu hỏi Đức Chúa Trời trước.”

<sup>37</sup> Sau-lơ cầu hỏi Đức Chúa Trời: “Chúng con có nên đuổi theo người Phi-li-tin không? Ngài có cho chúng con thắng họ không?” Nhưng Đức Chúa Trời không đáp lời.

<sup>38</sup> Thấy thế, Sau-lơ nói với các vị lãnh đạo: “Có điều gì sai trật sao! Hãy triệu tập tất cả tướng chỉ huy đến đây. Chúng ta phải tra cứu để tìm xem ai đã phạm tội hôm ấy. <sup>39</sup> Ta đã nhân danh Chúa Hằng Hữu, Đấng cứu giúp Ít-ra-ên, mà thề rằng ai phạm tội chắc chắn phải chết, dù đó là

Giô-na-than, con ta.” Nhưng không một ai đáp lời ông cả.

<sup>40</sup> Sau-lơ nói: “Giô-na-than và ta sẽ đứng bên này, còn mọi người đứng bên kia.”

Mọi người đáp lời Sau-lơ: “Chúng tôi xin làm theo điều vua cho là phải.”

<sup>41</sup> Rồi Sau-lơ cầu nguyện: “Lạy Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của Ít-ra-ên, xin dạy cho chúng con biết ai có tội và ai vô tội.” Sau-lơ và Giô-na-than bị chỉ ra, còn những người khác vô can.

<sup>42</sup> Sau-lơ lại cầu: “Xin chỉ định giữa con và Giô-na-than.” Giô-na-than bị chỉ danh.

<sup>43</sup> Sau-lơ hỏi Giô-na-than: “Con đã làm điều gì vậy?”

Giô-na-than thưa: “Con đã ném một chút mặt trên đầu gậy. Con xin chịu chết.”

<sup>44</sup> Sau-lơ nói: “Giô-na-than, con phải chết! Nếu không, xin Đức Chúa Trời phạt cha chết hay nặng hơn thế nữa.”

<sup>45</sup> Nhưng dân chúng nói với Sau-lơ: “Giô-na-than đã mang lại chiến thắng vĩ đại cho Ít-ra-ên. Lẽ nào người phải chết sao? Nhất định không! Chúng tôi thề trước Chúa Hằng Hữu Hằng Sống, Giô-na-than sẽ không mất một sợi tóc, vì chính người đã thực hiện công việc của Đức Chúa Trời hôm nay.” Như thế, dân chúng đã cứu Giô-na-than, và ông không phải chết.

<sup>46</sup> Sau-lơ bỏ ý định đuổi theo quân Phi-li-tin, và người Phi-li-tin trở về xứ mình.

*Thắng Lợi Quân Sự của Sau-lơ*

<sup>47</sup> Từ ngày lên làm vua Ít-ra-ên, Sau-lơ chiến đấu với địch khắp bốn bề: Quân Mô-áp, Am-môn, Ê-đôm, các vua của Xô-ba, và quân Phi-li-tin. Xuất quân phía nào vua dẹp yên phía ấy. <sup>48</sup> Vua anh dũng chiến thắng quân A-ma-léc, và giải cứu Ít-ra-ên khỏi các nước đã cướp phá họ.

<sup>49</sup> Sau-lơ có ba con trai là Giô-na-than, Ích-vi, và Manh-ki-sua. Ông cũng có hai con gái là Mê-ráp và Mi-canh. <sup>50</sup> Vợ Sau-lơ là A-hi-nô-am, con gái A-hi-mát. Tướng chỉ huy quân đội của Sau-lơ là Áp-ne, con của Nê-rơ, chú Sau-lơ. <sup>51</sup> Kích, cha Sau-lơ và Nê-rơ, cha Áp-ne đều là con của A-bi-ên.

<sup>52</sup> Ít-ra-ên chiến đấu với quân Phi-li-tin dai dẳng suốt đời Sau-lơ. Mỗi khi Sau-lơ thấy người trai trẻ nào can đảm và mạnh mẽ, ông liền chiêu mộ vào đội quân của mình.

## 15

### *Sau-lơ Tiêu Diệt Người A-ma-léc*

<sup>1</sup> Một hôm, Sa-mu-ên nói với Sau-lơ: “Tôi đã vâng lời Chúa Hằng Hữu xúc dầu cho ông làm vua Ít-ra-ên. Vậy, bây giờ ông nên thận trọng nghe lời Chúa Hằng Hữu! <sup>2</sup> Đây là điều Chúa Hằng Hữu Vạn Quân công bố: Ta sẽ trừng phạt A-ma-léc vì đã cản đường Ít-ra-ên khi họ rời Ai Cập. <sup>3</sup> Bây giờ, ngươi phải đi đánh người A-ma-léc, tận diệt cả nam phụ lão ấu, bò, chiên, lạc đà, và lừa của họ.”

<sup>4</sup> Vậy, tại Tê-la-im, Sau-lơ triệu tập quân lính được 200.000 người chưa kể 10.000 quân Giu-đa.

<sup>5</sup> Ông kéo quân đến gần thành của người A-ma-léc, dàn trận trong thung lũng. <sup>6</sup> Sau-lơ sai người cảnh cáo người Kê-nít: “Hãy tránh xa người A-ma-léc để khỏi bị vạ lây, vì anh em đã cư xử tử tế với Ít-ra-ên khi chúng tôi rời Ai Cập.” Vậy người Kê-nít thu dọn mọi thứ rồi rời khỏi.

<sup>7</sup> Sau-lơ đánh bại người A-ma-léc từ Ha-vi-la đến Su-rơ, về phía đông Ai Cập. <sup>8</sup> Ông bắt sống A-ga, vua A-ma-léc, và tàn sát tất cả dân chúng. <sup>9</sup> Nhưng Sau-lơ và quân lính tha chết cho A-ga, cũng không giết những chiên, bò tốt nhất, và những chiên con béo mập nhất, thật ra họ giữ lại những gì tốt cho mình. Họ chỉ tiêu diệt những thứ gì xấu hoặc không giá trị mà thôi.

### *Chúa Hằng Hữu Từ Bỏ Sau-lơ*

<sup>10</sup> Chúa Hằng Hữu phán bảo Sa-mu-ên: <sup>11</sup> “Ta rất tiếc là đã cho Sau-lơ làm vua, vì người đã không vâng lời Ta.” Sa-mu-ên vô cùng đau buồn khi nghe điều này nên ông đã khóc với Chúa Hằng Hữu suốt đêm.

<sup>12</sup> Sáng sớm hôm sau, Sa-mu-ên đi tìm Sau-lơ. Có người nói với ông: “Sau-lơ đã đi lên núi Cát-mên dựng cho mình một đài kỷ niệm; sau đó người đi xuống Ghinh-ganh.”

<sup>13</sup> Khi Sa-mu-ên tìm được người, Sau-lơ lên tiếng trước: “Xin Chúa Hằng Hữu ban phước lành cho ông. Tôi thi hành lệnh Chúa Hằng Hữu xong rồi!”

14 Nhưng Sa-mu-ên hỏi: “Thế sao tôi còn nghe tiếng chiên kêu và tiếng bò rống?”

15 Sau-lơ đáp: “Đúng vậy, quân lính có giữ lại những con bò và chiên tốt nhất của người A-ma-léc để dâng lên Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của ông. Chúng tôi đã giết sạch phần còn lại.”

16 Sa-mu-ên nói với Sau-lơ: “Xin đừng nói nữa! Xin lắng nghe những điều Chúa Hằng Hữu phán dạy tôi tối qua!”

Sau-lơ hỏi: “Chúa đã phán gì với ông?”

17 Sa-mu-ên tiếp: “Trong lúc ông tự biết mình thấp hèn, Chúa Hằng Hữu đã cho ông lãnh đạo các đại tộc, xúc dầu cho ông làm vua Ít-ra-ên.

18 Chúa Hằng Hữu đã sai ông đi với sứ mệnh rằng: ‘Hãy tận diệt người A-ma-léc không để lại một ai.’ 19 Nhưng tại sao ông không vâng lời Chúa Hằng Hữu? Tại sao ông lấy của cướp, làm điều xấu xa trước mặt Chúa Hằng Hữu?”

20 Sau-lơ đáp: “Tôi có vâng lời Chúa Hằng Hữu, tôi có thi hành sứ mệnh Chúa Hằng Hữu giao đó chứ. Tôi chỉ dẫn Vua A-ga về, còn giết sạch người A-ma-léc. 21 Nhưng quân lính có giữ lại những con chiên, dê, và bò tốt nhất để dâng lên Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của ông, tại Ghinh-ganh.”

22 Sa-mu-ên nói:

“Điều gì Chúa Hằng Hữu vui lòng hơn:

của lễ thiêu và các sinh tế,  
hay sự vâng lời Ngài?

Này! Sự vâng lời tốt hơn sinh tế,

và sự nghe theo tốt hơn dâng mỡ chiên đực.

23 Phản nghịch còn tệ hơn tà thuật,  
ương ngạch còn tệ hơn thờ tà thần.  
Vì ông dám cãi lệnh Chúa Hằng Hữu,  
nên Ngài cũng từ khước không cho ông làm  
vua nữa!”

*Sau-lơ Nài Xin Tha Tội*

24 Sau-lơ thú nhận với Sa-mu-ên: “Tôi có tội!  
Tôi không tuân lệnh Chúa Hằng Hữu, tôi không  
nghe lời ông vì tôi sợ dân và làm theo điều họ  
muốn. 25 Xin tha tội cho tôi và về với tôi để tôi  
thờ phụng Chúa Hằng Hữu.”

26 Nhưng Sa-mu-ên đáp: “Tôi sẽ không về với  
ông! Vì ông dám cãi lệnh Chúa Hằng Hữu, nên  
Ngài không còn cho ông làm vua Ít-ra-ên nữa!”

27 Khi Sa-mu-ên quay mình bước đi, Sau-lơ  
nắm áo giữ ông lại, làm chiếc áo rách ra. 28 Sa-  
mu-ên nói: “Hôm nay Chúa Hằng Hữu cũng  
xé nước Ít-ra-ên khỏi tay ông như thế và đem  
giao nước cho một người thân cận với ông là  
người xứng đáng hơn ông. 29 Chúa là Đấng Vinh  
Quang của Ít-ra-ên không bao giờ nói dối, hay  
đổi ý, vì Ngài không phải là loài người có thể đổi  
ý!”

30 Sau-lơ lại van nài: “Tôi biết tôi có tội. Nhưng  
trước mặt các trưởng lão và toàn dân Ít-ra-ên,  
xin cùng đi về để tôi thờ phụng Chúa Hằng Hữu,  
Đức Chúa Trời của ông.” 31 Cuối cùng Sa-mu-ên  
đồng ý và đi về với vua, và Sau-lơ thờ phụng  
Chúa Hằng Hữu.

*Sa-mu-ên Xử Tử Vua A-ga*

<sup>32</sup> Sau đó, Sa-mu-ên nói: “Hãy đem Vua A-ga đến đây.” Khi được dẫn đến, A-ga mặt mày hớn hở, mừng thầm: “Chắc ta được thoát chết rồi!”

<sup>33</sup> Nhưng Sa-mu-ên nói: “Vì lưỡi gươm của người đã làm cho nhiều bà mẹ mất con, mẹ người cũng phải mất con như vậy.” Rồi Sa-mu-ên giết A-ga trước mặt Chúa Hằng Hữu tại Ghinh-ganh.

<sup>34</sup> Sau đó, Sa-mu-ên về Ra-ma, còn Sau-lơ về Ghi-bê-a. <sup>35</sup> Sa-mu-ên không còn gặp Sau-lơ nữa cho đến ngày người chết, vì quá đau đớn về việc Sau-lơ. Còn Chúa Hằng Hữu tiếc vì đã lập Sau-lơ làm vua Ít-ra-ên.

## 16

### *Sa-mu-ên Xức Dầu cho Đa-vít Làm Vua*

<sup>1</sup> Chúa Hằng Hữu phán bảo Sa-mu-ên: “Con đau buồn vì Sau-lơ quá đủ rồi. Ta đã từ bỏ hẳn, không cho làm vua Ít-ra-ên nữa, bây giờ hãy đổ đây một sừng dầu, rồi đi đến Bết-lê-hem. Tìm một người tên Gie-sê, sống tại đó, vì Ta đã chọn một trong các con trai người làm vua.”

<sup>2</sup> Sa-mu-ên thưa: “Con đi sao được? Nếu Sau-lơ nghe tin, sẽ giết con thôi.”

Chúa Hằng Hữu đáp: “Con dẫn theo một con bò cái tơ và nói rằng con đi dâng sinh tế lên Chúa Hằng Hữu. <sup>3</sup> Con sẽ mời Gie-sê dự tế lễ, và lúc ấy Ta sẽ bảo con việc phải làm, cho biết phải xức dầu cho người nào.”

<sup>4</sup> Sa-mu-ên làm theo như điều Chúa Hằng Hữu phán dạy. Khi đến Bết-lê-hem, các trưởng lão

trong thành ra đón ông. Họ run rẩy hỏi: “Ông đem tin bình an đến chăng?”

<sup>5</sup> Sa-mu-ên đáp: “Phải. Tôi đến dâng sinh tế lên Chúa Hằng Hữu. Các ông hãy dọn mình thánh sạch và đến dự tế lễ.” Sa-mu-ên làm lễ tẩy sạch cho Gie-sê và các con trai của người rồi mời họ đi dự lễ.

<sup>6</sup> Khi các con Gie-sê đến, Sa-mu-ên nhìn Ê-li-áp, tự nghĩ: “Chắc đây là người được Chúa Hằng Hữu chọn!”

<sup>7</sup> Nhưng Chúa Hằng Hữu phán bảo Sa-mu-ên: “Đừng chú ý diện mạo hoặc tầm vóc cao lớn, Ta không chọn người này. Loài người nhìn bề ngoài, còn Chúa Hằng Hữu xem xét trong lòng.”

<sup>8</sup> Gie-sê nói với A-bi-na-đáp, con trai mình, đi qua trước mặt Sa-mu-ên. Nhưng Sa-mu-ên nói: “Đây không phải là người Chúa Hằng Hữu chọn.” <sup>9</sup> Gie-sê bảo Sam-ma đi qua, nhưng Sa-mu-ên nói: “Chúa Hằng Hữu cũng không chọn người này.” <sup>10</sup> Cứ thế bảy con trai của Gie-sê tuần tự đi qua trước mặt Sa-mu-ên. Nhưng Sa-mu-ên nói với Gie-sê: “Chúa Hằng Hữu không chọn ai trong những người này cả.” <sup>11</sup> Sau đó, Sa-mu-ên hỏi: “Ông còn người con nào nữa không?”

Gie-sê đáp: “Còn đứa con út, nhưng nó đang ở ngoài đồng chăn chiên và dê.”

Sa-mu-ên bảo: “Cho người gọi nó về. Chúng ta sẽ không ngồi ăn cho đến khi nó về.”

<sup>12</sup> Vậy, Gie-sê cho gọi người con út về. Người này có nước da hồng hào, đôi mắt trong sáng, dung mạo khôi ngô.

Chúa Hằng Hữu phán: “Đây là người Ta chọn; hãy xúc dầu cho nó.”

<sup>13</sup> Sa-mu-ên lấy sừng dầu xúc cho Đa-vít, trong khi Đa-vít đang đứng giữa các anh mình. Kể từ hôm đó, Thần Linh của Chúa Hằng Hữu tác động mạnh mẽ trên Đa-vít. Sau đó, Sa-mu-ên trở về Ra-ma.

### *Đa-vít Phục Vụ Sau-lơ*

<sup>14</sup> Bấy giờ Thần của Chúa Hằng Hữu đã rời Sau-lơ, và Chúa Hằng Hữu sai một ác thần quấy rối ông.

<sup>15</sup> Mấy người hầu của Sau-lơ tâu: “Có một ác thần từ Đức Chúa Trời đến để quấy rối vua.

<sup>16</sup> Xin vua cho phép chúng tôi tìm một người chơi đàn hạc giỏi, để mỗi khi ác thần quấy rối vua. Người ấy sẽ chơi đàn để vua khuây khỏa.”

<sup>17</sup> Sau-lơ đồng ý: “Được rồi. Hãy tìm một nhạc công giỏi đem về đây cho ta.”

<sup>18</sup> Một người hầu nói với Sau-lơ: “Tôi biết một người con của Gie-sê ở Bết-lê-hem chơi đàn hạc rất hay. Không chỉ vậy—người ấy rất dũng cảm, nói năng can trọng. Người ấy có hình dung lịch sự, và được Chúa Hằng Hữu ở cùng.”

<sup>19</sup> Sau-lơ cho người nói với Gie-sê: “Hãy gửi người chăn chiên Đa-vít, con người đến đây cho ta.” <sup>20</sup> Gie-sê bắt một con dê con, lấy một bầu rượu, với bánh, chất đầy lưng một con lừa và gửi Đa-vít đem tặng Sau-lơ.

<sup>21</sup> Vậy Đa-vít đến với Sau-lơ và phục vụ người. Sau-lơ rất thương mến Đa-vít, và Đa-vít trở thành người vắc khí giới của Sau-lơ.

22 Sau-lơ nhả vớ Gie-sê: “Hãy để Đa-vít ở lại đây giúp việc ta, vì ta rất hài lòng về nó.”

23 Mỗi khi ác thần quấy phá Sau-lơ, Đa-vít khảy đàn hác thì ác thần bỏ đi. Nhờ vậy, Sau-lơ được khuây khỏa.

## 17

### *Gô-li-át Thách Thức Người Ít-ra-ên*

1 Người Phi-li-tin tập hợp quân đội tại Sô-cô, thuộc đất Giu-đa, để đánh Ít-ra-ên. Họ kéo đến đóng ở Ê-phe Đa-nhim, giữa Sô-cô và A-xê-ca.

2 Sau-lơ kiểm số binh lính Ít-ra-ên tại thung lũng Ê-la. 3 Người Phi-li-tin dàn quân bên sườn núi này, Ít-ra-ên bên sườn núi kia. Hai bên cách nhau một thung lũng.

4 Gô-li-át, một dũng sĩ Phi-li-tin ở đất Gát, từ phía quân Phi-li-tin đi ra, đối diện với quân Ít-ra-ên. Gô-li-át cao khoảng 3 mét.\* 5 Người đội mũ đồng, mặc áo giáp đồng nặng ngót 57 ký.†

6 Chân người quán xà cạp, vai đeo một cây lao đồng. 7 Mũi giáo của người ấy bằng sắt nặng 6,8 ký,‡ cán giáo lớn bằng trục cuốn chỉ của máy dệt. Đi trước Gô-li-át có một người mang khiên.

8 Gô-li-át hướng về phía quân Ít-ra-ên la lớn: “Tại sao phải bày binh bố trận? Ta là dũng sĩ Phi-li-tin, còn các ngươi chỉ là đầy tớ của Sau-lơ. Hãy chọn một người ra đấu với ta! 9 Nếu người ấy giết được ta, chúng ta sẽ làm nô lệ cho các

\* 17:4 Nt 6 cubits và 1 gang tay † 17:5 Nt 5.000 siếc-lơ ‡ 17:7 Nt 600 siếc-lơ

người. Nhưng nếu ta giết được hẳn, các người phải làm nô lệ cho chúng ta. <sup>10</sup> Ta thách quân Ít-ra-ên đó! Hãy chọn một người ra đấu với ta!”  
<sup>11</sup> Sau-lơ và quân Ít-ra-ên nghe thế đều kinh hãi.

*Gie-sê Sai Đa-vít Đến Trại của Sau-lơ*

<sup>12</sup> Bấy giờ Đa-vít, con một người tên Gie-sê, người ở Ê-phơ-rát thuộc Bết-lê-hem đất Giu-đa, lúc ấy Gie-sê đã già, ông có tám con trai. <sup>13</sup> Ba người con lớn của Gie-sê là Ê-li-áp, A-bi-na-đáp, và Sam-ma đều tham gia trong quân đội của Sau-lơ chống lại quân Phi-li-tin. <sup>14</sup> Đa-vít là con trai út. Ba người anh lớn của Đa-vít ở trong đội quân của Sau-lơ, <sup>15</sup> còn Đa-vít trông coi đàn chiên của cha mình ở Bết-lê-hem, nên thường đi đi về về.

<sup>16</sup> Trong bốn mươi ngày liên tiếp, mỗi sáng và mỗi chiều, dũng sĩ Phi-li-tin cứ ra oai như vậy trước quân Ít-ra-ên.

<sup>17</sup> Một hôm, Gie-sê nói với Đa-vít: “Hãy lấy một giỏ đầy bột rang với mười ổ bánh này đem cho các anh con. <sup>18</sup> Cũng nhớ lấy mười miếng phó-mát đem cho viên chỉ huy. Để ý xem các anh con có mạnh không và đem về bằng chứng cho cha thấy chúng nó được an toàn.” <sup>19</sup> Lúc đó Sau-lơ, các anh Đa-vít, và quân đội Ít-ra-ên đang đóng ở thung lũng Ê-la để đương đầu với quân Phi-li-tin.

<sup>20</sup> Đa-vít giao bầy chiên lại cho một người khác giữ, sáng hôm sau lên đường thật sớm, mang theo các thức ăn như Gie-sê đã căn dặn. Vừa

đến trại, Đa-vít thấy quân Ít-ra-ên kéo ra dàn trận với tiếng hò reo vang dậy. <sup>21</sup> Quân Phi-li-tin cũng kéo ra, quân đội hai bên dàn trận đối nhau. <sup>22</sup> Đa-vít nhờ một người giữ các thức ăn mang theo, rồi chạy vào đoàn quân gặp các anh mình. <sup>23</sup> Khi đang nói chuyện với các anh, Đa-vít thấy Gô-li-át, quê ở Gát, từ hàng ngũ Phi-li-tin bước ra. Đa-vít nghe rõ hẳn lên giọng thách thức như những lần trước.

<sup>24</sup> Vừa thấy Gô-li-át, quân Ít-ra-ên khiếp sợ, ùa nhau bỏ chạy. <sup>25</sup> Họ bảo nhau: “Thấy người ấy thách đố và nhục mạ dân ta chưa? Nghe nói vua hứa trọng thưởng cho ai giết được nó, lại còn gả công chúa cho, và cho cả nhà người ấy được miễn sưu thuế!”

<sup>26</sup> Đa-vít hỏi người lính đứng cạnh: “Người giết được người Phi-li-tin này và cất bỏ sự sỉ nhục khỏi Ít-ra-ên sẽ được thưởng gì? Người Phi-li-tin vô đạo này là ai sao dám coi thường quân đội của Đức Chúa Trời Hằng Sống?”

<sup>27</sup> Những người lính lập lại những lời trên với Đa-vít. Họ nói: “Phải, ai giết nó sẽ được thưởng như thế.”

<sup>28</sup> Ê-li-áp, anh cả của Đa-vít, nghe em nói chuyện như thế, nổi giận, mắng: “Mày đến đây làm gì? Dàn chiên bỏ cho ai trông? Tao biết mày là đứa tự phụ, ranh mãnh. Mày chỉ muốn đến xem đánh nhau chứ gì?”

<sup>29</sup> Đa-vít đáp: “Em có làm gì đâu, chỉ hỏi một câu thôi.” <sup>30</sup> Nói xong, Đa-vít đến hỏi một người khác cùng một câu như trước, và cũng được trả

lời như thế. <sup>31</sup> Có người nghe Đa-vít hỏi chuyện, đem tâu trình cho Vua Sau-lơ, rồi vua cho đòi Đa-vít đến.

*Đa-vít Giết Gô-li-át*

<sup>32</sup> Đa-vít nói với Sau-lơ: “Xin đừng lo lắng về người Phi-li-tin này. Tôi sẽ ra đánh với hắn!”

<sup>33</sup> Sau-lơ can: “Đừng làm trò lỗ bịch! Con không thể thắng nổi người Phi-li-tin này đâu! Con chỉ là một thiếu niên, còn người ấy là một chiến sĩ đầy kinh nghiệm từ thời niên thiếu.”

<sup>34</sup> Đa-vít giải thích: “Khi đi chăn bầy cho cha, nếu có sư tử hay gấu đến bắt chiên, <sup>35</sup> tôi đuổi theo đánh ác thú, giàng chiên ra khỏi miệng nó. Nếu nó quay sang tấn công tôi, tôi nắm râu, đập nó chết. <sup>36</sup> Tôi đã giết sư tử, giết gấu; tôi cũng sẽ giết người Phi-li-tin vô đạo kia, vì nó dám coi thường quân đội của Đức Chúa Trời Hằng Sống! <sup>37</sup> Chúa Hằng Hữu đã cứu tôi khỏi nanh vuốt của sư tử, của gấu, cũng sẽ cứu tôi khỏi tay người Phi-li-tin vô đạo kia!”

Cuối cùng Sau-lơ bằng lòng: “Thôi được, hãy đi đi. Nguyện Chúa Hằng Hữu ở cùng con!”

<sup>38</sup> Sau-lơ lấy binh giáp mình trang bị cho Đa-vít, đội lên đầu một mũ đồng, mặc vào người một áo giáp, <sup>39</sup> đeo vào hông một thanh gươm. Xong, Đa-vít thử bước đi, vì chưa bao giờ mang bộ binh giáp như thế.

Đa-vít nói: “Tôi không quen nên đi đứng không được tự nhiên.” Rồi Đa-vít cởi bỏ mọi thứ ra. <sup>40</sup> Người cầm trong tay một cây gậy và một cái ná, Đa-vít nhặt bên suối năm hòn sỏi

nhấn bóng bỏ vào túi chần chiên vẫn đeo theo bên mình, rồi tiến về phía người Phi-li-tin.

<sup>41</sup> Gô-li-át cũng tiến đến gần Đa-vít, có người vác binh khí đi trước. <sup>42</sup> Khi thấy Đa-vít còn trẻ, nước da đỏ hồng, mặt mày khô ngô nên Gô-li-át tỏ vẻ khinh bỉ, <sup>43</sup> nói với Đa-vít: “Ta có phải chó đâu mà mày cầm gậy?” Rồi nhân danh các thần mình, Gô-li-át nguyện rửa Đa-vít. <sup>44</sup> Gô-li-át la lên: “Đến đây, ta sẽ lấy thịt mày cho chim chóc và thú rừng ăn.”

<sup>45</sup> Đa-vít đáp: “Người mang gươm giáo đến đánh ta, nhưng ta nhân Danh Chúa Hằng Hữu Vạn Quân—Đức Chúa Trời của quân đội Ít-ra-ên, Đấng người dám nhục mạ, mà đến cùng người. <sup>46</sup> Hôm nay Chúa Hằng Hữu sẽ lấy mạng người, ta sẽ giết người và chặt đầu người. Hôm nay ta cũng lấy thầy quân sĩ Phi-li-tin cho chim chóc và thú rừng ăn, cả thế giới sẽ biết rằng Ít-ra-ên có Đức Chúa Trời! <sup>47</sup> Những ai có mặt tại đây sẽ hiểu rằng khi Chúa Hằng Hữu cứu giúp dân Ngài, mà không cần đến gươm giáo. Đây là cuộc chiến của Chúa Hằng Hữu, Ngài sẽ nạp mạng các người cho chúng ta!”

<sup>48</sup> Gô-li-át xông về phía Đa-vít. Đa-vít cũng vội vàng tiến lên. <sup>49</sup> Đưa tay vào túi lấy viên sỏi đặt vào ná, Đa-vít bắn ngay vào trán người Phi-li-tin. Viên sỏi đâm thủng trán, Gô-li-át ngã xuống, sấp mặt trên đất.

<sup>50</sup> Như thế, Đa-vít dùng ná thẳng người Phi-li-tin, không có gươm trong tay. <sup>51</sup> Đa-vít chạy

đến rồi rút gươm của Gô-li-át ra khỏi vỏ. Đa-vít dùng gươm ấy đâm hẳn và chặt đầu hẳn.

### *Ít-ra-ên Đánh Tan Quân Phi-li-tin*

Quân Phi-li-tin thấy dũng sĩ của mình chết, vội vàng bỏ chạy. <sup>52</sup> Quân Ít-ra-ên và Giu-đa thừa thắng xông lên, hò la đuổi theo quân địch cho đến Gát và cửa thành Éc-rôn. Vì thế, xác người Phi-li-tin nằm ngổn ngang dọc đường từ Sa-a-ra-im cho đến Gát và Éc-rôn. <sup>53</sup> Sau đó, người Ít-ra-ên quay lại cướp phá doanh trại Phi-li-tin. <sup>54</sup> (Đa-vít đem đầu của tên Phi-li-tin về Giê-ru-sa-lem; còn binh giáp người này Đa-vít đem để trong lều mình.)

<sup>55</sup> Sau-lơ theo dõi Đa-vít đi ra đánh người Phi-li-tin, ông hỏi Áp-ne, tướng chỉ huy quân đội: “Áp-ne, người thanh niên này là con ai?”

Áp-ne thưa: “Tôi thật sự không biết.”

<sup>56</sup> Vua nói: “Hãy hỏi xem người ấy là ai!”

<sup>57</sup> Khi Đa-vít giết xong Gô-li-át và xách đầu y trên tay, Áp-ne dẫn Đa-vít đến với Sau-lơ. <sup>58</sup> Sau-lơ nói: “Này người trai trẻ, hãy cho ta biết về cha con.”

Đa-vít đáp: “Cha con tên Gie-sê, chúng tôi sống ở Bết-lê-hem.”

## 18

### *Sau-lơ Ganh Tị với Đa-vít*

<sup>1</sup> Sau khi Đa-vít trò chuyện với Sau-lơ xong, người gặp Giô-na-than, con trai của vua. Lập tức có mối thâm tình giữa họ, vì Giô-na-than yêu

mến Đa-vít lắm. <sup>2</sup> Từ đó Sau-lơ giữ Đa-vít ở lại, không để ông trở về nhà cha nữa. <sup>3</sup> Giô-na-than kết nghĩa với Đa-vít và yêu thương Đa-vít hết lòng. <sup>4</sup> Giô-na-than cởi áo mình mặc cho Đa-vít, và còn cho Đa-vít áo giáp, gươm, cung, và đai thắt lưng của mình nữa.

<sup>5</sup> Mỗi khi Sau-lơ giao cho Đa-vít việc gì, công việc đều kết quả tốt đẹp. Vì thế, Sau-lơ phong Đa-vít làm tướng chỉ huy quân đội. Đa-vít được lòng mọi người, từ dân cho đến quần thần trong triều Sau-lơ.

<sup>6</sup> Sau khi Đa-vít giết người Phi-li-tin và đoàn quân Ít-ra-ên chiến thắng trở về, phụ nữ trong khắp các thành thị Ít-ra-ên kéo ra múa hát chào mừng Vua Sau-lơ. Họ vui vẻ hát hò và nhảy múa theo tiếng trống cơm và chập chĩa. <sup>7</sup> Bài hát như sau:

“Sau-lơ giết hàng nghìn,  
Đa-vít giết hàng vạn!”

<sup>8</sup> Nghe thế, Sau-lơ giận lắm. Vua nói: “Người ta tán tụng Đa-vít giết hàng vạn, còn ta chỉ có hàng nghìn. Kế đến họ sẽ tôn nó làm vua của mình!” <sup>9</sup> Từ hôm ấy, Sau-lơ thường nhìn Đa-vít với con mắt ganh tị.

<sup>10</sup> Hôm sau, Đức Chúa Trời sai ác thần quấy phá Sau-lơ, và vua nói lầm nhảm trong lúc mê sảng. Đa-vít đến khảy đàn như những lần trước.

<sup>11</sup> Cầm một cây giáo, Sau-lơ phóng, định ghim Đa-vít vào tường. Nhưng Đa-vít tránh được hai lần như thế.

<sup>12</sup> Sau-lơ sợ Đa-vít, vì Chúa Hằng Hữu ở với Đa-vít và từ bỏ Sau-lơ. <sup>13</sup> Cuối cùng, Sau-lơ đẩy

Đa-vít đi xa và cho ông chỉ huy 1.000 quân, Đa-vít trung thành dẫn quân vào trận mạc.

<sup>14</sup> Đa-vít thành công trong mọi việc, vì Chúa Hằng Hữu ở với ông. <sup>15</sup> Sau-lơ thấy Đa-vít thành công như thế lại càng thêm sợ. <sup>16</sup> Trong khi đó Đa-vít càng được người Ít-ra-ên và Giu-đa cảm mến vì ông rất thành công khi chỉ huy họ ngoài trận mạc.

### *Đa-vít Cưới Con Gái của Sau-lơ*

<sup>17</sup> Một hôm, Sau-lơ nói với Đa-vít: “Ta sẽ gả con gái lớn của ta là Mê-ráp cho con làm vợ. Nhưng con phải can đảm giúp ta và chiến đấu cho Chúa Hằng Hữu.” Nói thế vì Sau-lơ nghĩ: “Ta sai nó chống lại quân Phi-li-tin để họ giết hẳn hơn là ta phải ra tay.”

<sup>18</sup> Nhưng Đa-vít đáp: “Tôi là ai và thân phận của tôi có là gì trong Ít-ra-ên đâu mà được làm phò mã của vua? Gia tộc của cha tôi cũng chẳng là gì!” <sup>19</sup> Tuy nhiên, đến ngày Sau-lơ gả Mê-ráp, con gái mình cho Đa-vít, thì vua lại gả nàng cho Át-ri-ên, người Mê-hô-la.

<sup>20</sup> Khi ấy, Mi-canh, con gái của Sau-lơ, lại yêu Đa-vít. Khi nghe điều này Sau-lơ lấy làm thích thú. <sup>21</sup> Ông nhủ thầm: “Gả con cho hẳn để rồi dùng con ta hại hẳn, như vậy hẳn dễ bị người Phi-li-tin giết hơn!” Nhưng ông lại nói với Đa-vít: “Hôm nay con có thể làm phò mã thật rồi.”

<sup>22</sup> Sau-lơ cũng sai bày tiệc mình nói với Đa-vít: “Ông được lòng vua lắm, và quần thần đều mến

yêu ông. Tại sao ông không chấp nhận lời đề nghị của vua và làm phò mã?”

<sup>23</sup> Khi các bầy tôi của Sau-lơ nói những điều này với Đa-vít xong, chàng trả lời: “Làm thế nào một người nghèo mọn thấp hèn có thể cưới con gái của vua?”

<sup>24</sup> Các bầy tôi của Sau-lơ đem chuyện trình lại với vua, <sup>25</sup> ông dặn họ: “Hãy nói với Đa-vít rằng, sính lễ ta muốn là 100 dương bì của người Phi-li-tin! Ta chỉ muốn trả thù quân địch mà thôi.” Nói thế vì Sau-lơ nghĩ đây là dịp cho người Phi-li-tin giết Đa-vít.

<sup>26</sup> Nghe điều kiện này, Đa-vít vui vẻ chấp nhận. Trước khi hết thời hạn, <sup>27</sup> Đa-vít dẫn thuộc hạ đi đánh giết 200 người Phi-li-tin, đem dương bì của họ nộp cho vua để được làm phò mã. Vậy Sau-lơ gả Mi-canh cho Đa-vít.

<sup>28</sup> Khi ý thức rõ ràng Chúa Hằng Hữu ở cùng Đa-vít và thấy Mi-canh thật tình yêu quý chồng, <sup>29</sup> Sau-lơ càng thêm sợ và căm thù Đa-vít không nguôi.

<sup>30</sup> Mỗi lần có chuyện chinh chiến với quân Phi-li-tin, Đa-vít lập được nhiều chiến công hơn mọi tướng khác của Sau-lơ. Vì vậy, danh tiếng ông càng lừng lẫy.

## 19

### *Sau-lơ Tìm Cách Giết Đa-vít*

<sup>1</sup> Sau-lơ bảo Giô-na-than và thuộc hạ mình tìm cách giết Đa-vít. Nhưng vì quý mến Đa-vít, <sup>2</sup> nên Giô-na-than tiết lộ kế hoạch của cha cho bạn.

Ông cảnh báo Đa-vít: “Sáng mai, anh phải ra đồng trốn vào một nơi kín đáo. <sup>3</sup> Tôi sẽ đi với cha tôi ra gần nơi anh nấp và sẽ thưa chuyện về anh. Biết thêm điều gì tôi sẽ cho anh hay.”

<sup>4</sup> Như đã định, Giô-na-than thưa chuyện với cha và bên vực Đa-vít: “Xin vua đừng phạm tội giết Đa-vít, đẩy tớ mình. Anh ấy không có tội gì cả, mà còn giúp ích cho cha rất nhiều. <sup>5</sup> Anh ấy đã liều mạng sống mình mà giết tên Phi-li-tin kia, và nhờ vậy Chúa Hằng Hữu đã cho Ít-ra-ên chiến thắng. Lúc ấy cha vui mừng lắm, phải không? Tại sao cha lại giết một người vô tội như Đa-vít? Thật vô lý quá!”

<sup>6</sup> Sau-lơ nghe lời Giô-na-than và thề rằng: “Thật như Chúa Hằng Hữu hằng sống, Đa-vít sẽ không bị giết.”

<sup>7</sup> Giô-na-than gọi Đa-vít, kể lại cho bạn cuộc đàm đạo với cha. Sau đó, Giô-na-than đem Đa-vít đến gặp Sau-lơ, và Đa-vít tiếp tục phục vụ Sau-lơ như trước.

<sup>8</sup> Chiến tranh lại nổi lên. Đa-vít cầm quân kháng địch, và giết vô số người Phi-li-tin, quân địch bỏ chạy tán loạn.

<sup>9</sup> Nhưng Chúa Hằng Hữu sai ác thần nhập vào Sau-lơ khi vua đang ngồi trong nhà, tay cầm giáo, còn Đa-vít đang khảy đàn. <sup>10</sup> Sau-lơ phóng giáo, định ghim Đa-vít vào tường nhưng Đa-vít né khỏi, mũi giáo cắm trên tường. Đa-vít bỏ chạy, thoát thân trong đêm tối.

### *Mi-canh Cứu Mạng Đa-vít*

<sup>11</sup> Sau-lơ sai người đến canh giữ nhà Đa-vít, chờ đến sáng sẽ giết. Nhưng Mi-canh bảo chồng: “Nếu không trốn thoát đêm nay, sáng mai anh sẽ bị giết.” <sup>12</sup> Bà dùng chồng xuống qua cửa sổ để Đa-vít chạy trốn. <sup>13</sup> Mi-canh lấy một cái tượng đặt nằm trên giường, tẩn một chiếc gối bông dưới đầu tượng, rồi lấy chăn đắp lại.

<sup>14</sup> Khi những người của Sau-lơ vào tìm Đa-vít, Mi-canh nói với họ rằng chồng mình đang bệnh, không thể ra khỏi giường.

<sup>15</sup> Sau-lơ lại sai người đi bắt Đa-vít lần thứ hai. Ông dặn họ: “Khiêng hẩn trên giường về đây cho ta giết hẩn.” <sup>16</sup> Nhưng khi họ đến để đem Đa-vít đi, họ phát hiện trên giường chỉ là một hình tượng, đầu phủ một tấm lông dê.

<sup>17</sup> Sau-lơ hỏi Mi-canh: “Sao con dám lừa cha, để cho kẻ thù của cha trốn mất?”

Mi-canh thưa: “Anh ấy dọa rằng nếu không để anh ấy đi thoát, anh ấy sẽ giết con.”

<sup>18</sup> Vậy, Đa-vít trốn thoát và chạy đến Ra-ma tìm Sa-mu-ên, kể cho ông nghe mọi việc Sau-lơ làm. Rồi hai người tới tạm trú tại Na-giốt. <sup>19</sup> Khi được tin Đa-vít đang ở Na-giốt thuộc Ra-ma, <sup>20</sup> Sau-lơ sai người đi bắt Đa-vít. Những người này đến nơi, thấy Sa-mu-ên và một đoàn tiên tri đang nói tiên tri. Thần của Đức Chúa Trời giáng trên họ, họ cũng nói tiên tri. <sup>21</sup> Tin này được báo lên Sau-lơ. Vua sai một toán người khác đến, những người này cũng nói tiên tri. Sau-lơ lại sai một toán thứ ba đến, họ cũng nói tiên tri nốt. <sup>22</sup> Lần này Sau-lơ đích thân đi Ra-ma. Đến một

cái giếng lớn tại Sê-cư, vua hỏi: “Sa-mu-ên và Đa-vít ở đâu?”

Một người đáp: “Họ ở Na-giốt thuộc Ra-ma.”

<sup>23</sup> Vua đi đến Na-giốt, thuộc Ra-ma; Thần của Đức Chúa Trời cũng giáng trên Sau-lơ, vua vừa đi vừa nói tiên tri cho đến khi tới Na-giốt! <sup>24</sup> Hôm ấy Sau-lơ cởi áo và nằm trần dưới đất như vậy trọn ngày đêm. Sau-lơ nói tiên tri trước mặt Sa-mu-ên cũng như những người khác. Vì thế trong dân gian có câu: “Sau-lơ cũng là một tiên tri sao?”

## 20

### *Giô-na-than Chở Đa-vít*

<sup>1</sup> Đa-vít vội rời Na-giốt thuộc Ra-ma, đến gặp Giô-na-than, hỏi bạn: “Tôi có làm gì nên tội? Sao cha anh muốn giết tôi?”

<sup>2</sup> Giô-na-than đáp: “Đâu có chuyện ấy! Cha tôi không giết anh đâu; vì mỗi khi làm việc gì, dù lớn hay nhỏ cha tôi cũng cho tôi hay, đâu có lý do gì cha tôi lại giấu tôi việc này. Không có đâu!”

<sup>3</sup> Đa-vít thề trước Giô-na-than, rồi nói: “Vì biết rõ anh có cảm tình với tôi, nên vua tự nghĩ: ‘Đừng cho Giô-na-than hay việc này, kẻo nó buồn.’ Nhưng sự thật là tôi chỉ cách cái chết có một bước. Tôi chỉ Chúa Hằng Hữu và sinh mạng anh mà thề như thế!”

<sup>4</sup> Giô-na-than hỏi: “Bây giờ anh cần điều gì, tôi sẵn sàng giúp.”

<sup>5</sup> Đa-vít nói: “Mai là ngày lễ trăng mới,\* đáng

---

\* 20:5 Ngày mừng một theo lịch Do Thái

lẽ tôi phải đến dự tiệc với vua. Nhưng xin anh giúp cho, để tôi cứ trốn ngoài đồng cho đến ngày hôm sau. <sup>6</sup> Nếu vua có hỏi, xin anh nói giúp: ‘Đa-vít có xin phép về quê ở Bết-lê-hem để làm lễ dâng hiến hàng năm của cả gia đình.’ <sup>7</sup> Nếu vua nói: ‘Tốt,’ tức là tôi không việc gì. Nhưng nếu vua nổi giận, đó là bằng cứ có ý định giết tôi. <sup>8</sup> Vậy, xin anh hết lòng giúp cho, vì chúng ta đã kết nghĩa trước mặt Chúa. Nếu tôi có tội, thà chính anh giết tôi chứ đừng đem nộp tôi cho vua.”

<sup>9</sup> Giô-na-than quả quyết: “Không có chuyện ấy đâu. Nếu biết cha tôi định giết anh, làm sao tôi không cho anh hay được?”

<sup>10</sup> Đa-vít hỏi: “Giả sử vua nổi giận thì ai sẽ cho tôi hay?”

<sup>11</sup> Giô-na-than nói: “Xin hãy ra ngoài đồng với tôi.” Và hai người cùng đi. <sup>12</sup> Giô-na-than nói với Đa-vít: “Có Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của Ít-ra-ên, chứng giám, vào giờ này ngày mai hoặc ngày một, tôi sẽ dọ ý cha tôi. Nếu mọi sự tốt lành, tôi sẽ báo cho anh hay. <sup>13</sup> Trong trường hợp cha tôi có ý định giết anh, xin Chúa Hằng Hữu giết tôi nếu tôi không cho anh hay, để anh trốn đi bình an vô sự; và xin Chúa Hằng Hữu phù hộ anh như Ngài đã phù hộ cha tôi. <sup>14</sup> Về phần anh, xin anh tỏ lòng nhân ái của Chúa Hằng Hữu với tôi, không những với tôi khi tôi còn sống, <sup>15</sup> nhưng cả với gia đình tôi khi tôi chết đi, và khi Chúa Hằng Hữu tiêu diệt mọi kẻ thù của anh.”

<sup>16</sup> Vậy, Giô-na-than kết ước với Đa-vít và thề có Chúa Hằng Hữu chứng giám. <sup>17</sup> Giô-na-than lại bắt Đa-vít thề nữa, lần này trên tình thương của ông đối với bạn, vì Giô-na-than thương Đa-vít như bản thân.

<sup>18</sup> Sau đó, Giô-na-than nói: “Trong buổi lễ trăng mới ngày mai, người ta sẽ để ý đến sự vắng mặt của anh vì ghế anh bỏ trống. <sup>19</sup> Đến ngày mốt, anh nhớ tới chỗ anh đã ẩn trước kia, đợi bên đồng đá. <sup>20</sup> Tôi sẽ bắn ba mũi tên vào cạnh nơi ấy, làm như bắn bia vậy, <sup>21</sup> và sẽ bảo một thiếu niên đi nhặt tên. Nếu tôi nói: ‘Tên ở bên này,’ có nghĩa hãy nhặt lấy đi! Bấy giờ anh hãy đến; thật như Chúa Hằng Hữu hằng sống, anh vô sự. <sup>22</sup> Nhưng nếu tôi nói: ‘Tên ở bên kia,’ nghĩa là anh phải trốn đi, vì Chúa Hằng Hữu phán bảo anh đi. <sup>23</sup> Còn về lời thề của chúng ta, có Chúa Hằng Hữu chứng giám muôn đời.”

<sup>24</sup> Vậy Đa-vít đi trốn trong cánh đồng. Đến ngày trăng mới, vua ngồi vào bàn tiệc. <sup>25</sup> Ghế vua đặt cạnh tường như thường lệ. Giô-na-than ngồi đối diện cha, Áp-ne ngồi cạnh vua, còn ghế Đa-vít bỏ trống. <sup>26</sup> Nhưng hôm ấy, Sau-lơ không đá động gì đến chuyện này, vì vua nghĩ: “Chắc có việc gì đã xảy ra cho Đa-vít, chắc nó không sạch.” <sup>27</sup> Qua ngày hôm sau, khi thấy ghế Đa-vít vẫn trống, Sau-lơ hỏi Giô-na-than: “Tại sao hôm nay cũng như hôm qua, con của Gie-sê không đến ăn?”

<sup>28</sup> Giô-na-than thưa: “Đa-vít có xin phép đi Bết-lê-hem. <sup>29</sup> Anh ấy nói: ‘Gia đình tôi có tổ

chức lễ dâng hiến và anh tôi bảo tôi phải về. Vậy xin anh vui lòng cho phép tôi đi.’ Vì thế Đa-vít không đến dự tiệc với vua được.”

<sup>30</sup> Sau-lơ giận dữ, mắng Giô-na-than: “Mày là đứa con hư đốn, phản nghịch! Ta biết việc mày chọn con Gie-sê làm bạn sẽ gây xấu hổ cho mày, nhục nhã cho mẹ mày. <sup>31</sup> Ngày nào con trai Gie-sê còn sống, mày phải mất ngôi. Bây giờ phải lo đi bắt nó đem về đây cho ta. Nó phải chết.”

<sup>32</sup> Giô-na-than hỏi: “Tại sao Đa-vít phải chết? Anh ấy đã làm gì?” <sup>33</sup> Sau-lơ lấy giáo phóng Giô-na-than. Lúc ấy, Giô-na-than mới ý thức cha mình định giết Đa-vít thật.

<sup>34</sup> Giô-na-than nổi giận rời bàn tiệc. Hôm ấy ông không ăn gì cả, vì đau buồn cho Đa-vít bị cha sỉ nhục.

<sup>35</sup> Sáng hôm sau, Giô-na-than ra chỗ hẹn với Đa-vít ở ngoài đồng cùng với một thiếu niên.

<sup>36</sup> Giô-na-than bảo thiếu niên: “Chạy đi nhặt những mũi tên ta bắn ra.” Thiếu niên chạy đi. Giô-na-than bắn một mũi tên quá chỗ thiếu niên đang chạy. <sup>37</sup> Khi thiếu niên đến khoảng đất tên rơi xuống, Giô-na-than nói lớn: “Tên ở bên kia kia.” <sup>38</sup> Ông nói thêm: “Nhanh lên đừng trì hoãn.” Thiếu niên nhặt mũi tên đem lại cho Giô-na-than. <sup>39</sup> Dĩ nhiên cậu không hiểu mật hiệu của Giô-na-than, chỉ có Đa-vít hiểu mà thôi. <sup>40</sup> Giô-na-than trao cung tên cho thiếu niên và bảo: “Đem vào thành cho ta.”

<sup>41</sup> Thiếu niên vừa đi khỏi, Đa-vít từ sau đồng đá đi ra, sấp mình dưới đất, lạy ba lạy. Họ hôn

nhau, khóc lóc, rồi nói lời tạm biệt, Đa-vít khóc nhiều hơn.

<sup>42</sup> Giô-na-than nói với Đa-vít: “Chúc anh đi bình an. Vì chúng ta đã nhân danh Chúa tể nguyện, xin Ngài chứng giám cho đôi bên, giữa anh và tôi, giữa con cháu anh và con cháu tôi muôn đời.” Vậy Đa-vít ra đi, còn Giô-na-than trở vào thành.

## 21

### *Đa-vít Chạy Trốn Sau-lơ*

<sup>1</sup> Đa-vít đến thành Nóp để gặp Thầy Tế lễ A-hi-mê-léc. Thầy tế lễ run rẩy hỏi: “Tại sao ông đi một mình, không có ai với ông cả?”

<sup>2</sup> Đa-vít đáp: “Vua giao cho tôi một việc và dặn: ‘Đừng tiết lộ gì về việc này cả. Tôi đã bảo các thanh niên đến chỗ hẹn rồi.’” <sup>3</sup> Bây giờ ông có gì ăn không? Cho tôi năm ổ bánh hay thức ăn gì có sẵn cũng được.”

<sup>4</sup> Thầy tế lễ nói: “Tôi không có bánh thường, chỉ có bánh thánh mà thôi. Nếu các thanh niên theo ông không gần đàn bà họ mới được ăn.”

<sup>5</sup> Đa-vít đáp: “Ông an tâm. Mỗi khi đi công tác, dù là công tác thông thường, chúng tôi không gần đàn bà. Hướng chỉ đi công tác đặc biệt này, người của tôi dĩ nhiên phải tinh sạch!”

<sup>6</sup> Nghe thế, thầy tế lễ trao bánh thánh cho Đa-vít, vì không có bánh thường—đây là Bánh Thánh, đã được đem bày trước mặt Chúa Hằng Hữu trong Đền Tạm. Hằng ngày được thay thế bằng bánh mới.

<sup>7</sup> Vào hôm ấy, Đô-e, người Ê-đôm, trưởng nhóm chặn cừu của Sau-lơ, có mặt tại đó vì người ấy bị giữ lại trước mặt Chúa Hằng Hữu.

<sup>8</sup> Đa-vít hỏi A-hi-mê-léc: “Ông có cây giáo hay thanh gươm nào không? Tôi chẳng đem khí giới gì theo cả, vì nhận công tác của vua cấp bách quá.”

<sup>9</sup> Thầy tế lễ đáp: “Có thanh gươm của Gô-li-át, người Phi-li-tin bị ông giết tại thung lũng Ê-la ngày nọ, được gói vải, đặt phía sau ê-phốt kia kìa. Nếu ông muốn, thì lấy mà dùng, vì ở đây không có khí giới nào khác.”

Đa-vít nói: “Thế thì còn gì bằng! Xin đưa nó cho tôi!”

<sup>10</sup> Ngày hôm ấy, Đa-vít tiếp tục chạy trốn vì sợ Sau-lơ, ông đến gặp Vua A-kích của đất Gát.

<sup>11</sup> Nhưng các cận thần của A-kích không vui về việc ông đến đây. Họ hỏi: “Có phải đây là Đa-vít, một vị vua được người ta ca tụng trong lúc nhảy múa, hát hò:

‘Sau-lơ giết hàng nghìn,

còn Đa-vít giết hàng vạn’ không?”

<sup>12</sup> Đa-vít ghi lòng các lời này vì sợ Vua A-kích của đất Gát. <sup>13</sup> Vậy nên, ông giả điên giả khùng, vạch dấu lên cửa, và để nước bọt chảy xuống râu.

<sup>14</sup> Thấy thế, Vua A-kích nói với cận thần: “Nó là một thằng điên, tại sao đem nó về đây? <sup>15</sup> Các người đem thằng điên đến làm trò cho ta xem, vì ở đây thiếu người điên phải không? Một người như thế không được vào cung ta.”

## 22

### *Đa-vít tại Hang A-đu-lam*

<sup>1</sup> Đa-vít bỏ Gát ra đi, đến trốn trong hang A-đu-lam. Được tin này, các anh và bà con trong gia đình đều đến với ông. <sup>2</sup> Ngoài ra cũng có nhiều người khác theo ông—họ là những người ở trong hoàn cảnh khó khăn, nợ nần, bất mãn. Dần dần, Đa-vít có trong tay khoảng 400 người.

<sup>3</sup> Một hôm, Đa-vít đi Mít-bê thuộc xứ Mô-áp để xin vua: “Xin cho cha mẹ tôi được ở lại với vua, cho đến khi tôi biết được điều Đức Chúa Trời sẽ làm cho mình.” <sup>4</sup> Vậy cha mẹ Đa-vít ở lại với vua Mô-áp suốt thời gian ông trốn tránh trong các hang động.

<sup>5</sup> Một hôm Tiên tri Gát nói với Đa-vít: “Hãy rời khỏi hang và trở về xứ Giu-đa.” Vậy Đa-vít đi đến khu rừng Hê-rét.

<sup>6</sup> Có người thấy Đa-vít và toán người theo ông, liền báo tin cho Sau-lơ. Lúc ấy Sau-lơ đang ngồi trên một ngọn đồi cao tại Ghi-bê-a, dưới gốc một cây me; chung quanh vua có đoàn tùy tùng châu chực.

<sup>7</sup> Vua kêu gọi họ: “Nghe đây, những người Bên-gia-min! Có phải con trai của Gie-sê hứa hẹn cho các ngươi đồng ruộng, vườn nho, chức tước, quyền hành không, <sup>8</sup> mà các ngươi âm mưu phản ta? Tại sao chẳng một ai cho ta hay việc con ta kết ước với con Gie-sê? Tại sao chẳng người nào thương hại ta, báo tin con ta xúi giục Đa-vít làm phản, để tìm cách ám hại ta thế này?”

<sup>9</sup> Trong đoàn tùy tùng của Sau-lơ lúc ấy có Đô-e, người Ê-đôm. Hắn lên tiếng: “Ngày nọ ở Nóp, tôi thấy con trai của Gie-sê đến gặp Thầy Tế lễ A-hi-mê-léc, con A-hi-túp. <sup>10</sup> A-hi-mê-léc có cầu hỏi Chúa Hằng Hữu và cung cấp lương thực, cùng thanh gươm của Gô-li-át, người Phi-li-tin, cho Đa-vít.”

### *Tàn Sát Thầy Tế Lễ*

<sup>11</sup> Vua Sau-lơ sai người gọi A-hi-mê-léc, cả gia đình, và các thầy tế lễ khác ở Nóp đến. <sup>12</sup> Khi họ đến, Sau-lơ hét lớn: “Nghe đây, con của A-hi-túp!”

A-hi-mê-léc đáp: “Thưa Vua, có tôi đây.”

<sup>13</sup> Sau-lơ hỏi: “Tại sao người và con của Gie-sê âm mưu phản ta? Người đã cung cấp bánh, gươm, và cầu hỏi Đức Chúa Trời cho hắn, giúp hắn làm phản và chống nghịch ta?”

<sup>14</sup> A-hi-mê-léc đáp: “Thưa vua, trong số các đầy tớ của vua, có ai trung thành như Đa-vít, con rể vua. Người vừa là chỉ huy cận vệ, vừa là người được trọng vọng của hoàng gia! <sup>15</sup> Hơn nữa, có phải đây là lần đầu tiên tôi cầu vấn Đức Chúa Trời cho Đa-vít đâu! Xin vua đừng buộc tội tôi cùng gia đình tôi như thế, vì tôi không biết gì về vụ mưu phản cả.”

<sup>16</sup> Vua tuyên bố: “A-hi-mê-léc, người và cả nhà người phải chết!” <sup>17</sup> Rồi vua ra lệnh cho các cận vệ: “Hãy giết các thầy tế lễ của Chúa Hằng Hữu cho ta, vì họ đã theo Đa-vít! Họ biết Đa-vít chạy trốn mà không báo với ta!” Nhưng người của

Sau-lơ không dám giết các thầy tế lễ của Chúa Hằng Hữu.

<sup>18</sup> Vua nói với Đô-e: “Người giết họ đi.” Đô-e, người Ê-đôm, xông lại giết các thầy tế lễ, và hôm ấy có tất cả tám mươi lăm vị mặc ê-phốt bị sát hại. <sup>19</sup> Rồi hắn đến Nóp, thành của thầy tế lễ, giết tất cả gia đình của các thầy tế lễ—gồm đàn ông, phụ nữ, trẻ con, và trẻ sơ sinh—cả bò, lừa, và chiên của họ cũng chịu chung số phận.

<sup>20</sup> Nhưng A-bia-tha, một trong những người con của A-hi-mê-léc, thoát nạn và chạy đến với Đa-vít. <sup>21</sup> A-bia-tha kể cho Đa-vít việc Sau-lơ giết các thầy tế lễ của Chúa Hằng Hữu. <sup>22</sup> Nghe xong, Đa-vít nói: “Tôi biết! Khi tôi thấy Đô-e, người Ê-đôm hôm ấy, tôi biết thế nào hắn cũng báo với Sau-lơ. Tuy nhiên chính tôi là người đã gây nên cái chết cho gia đình anh. <sup>23</sup> Vậy, hãy ở đây với tôi, đừng lo sợ gì cả. Ai muốn giết anh, phải giết tôi trước. Ở với tôi, anh được an toàn.”

## 23

### *Đa-vít Bảo Vệ Thành Kê-i-la*

<sup>1</sup> Đa-vít được tin người Phi-li-tin kéo đến Kê-i-la và cướp phá các sân đập lúa. <sup>2</sup> Đa-vít cầu hỏi Chúa Hằng Hữu: “Con có nên đi đánh những người Phi-li-tin này không?”

Chúa Hằng Hữu phán với ông: “Nên. Hãy đi và cứu Kê-i-la.”

<sup>3</sup> Tuy nhiên, các thuộc hạ của Đa-vít bàn: “Ở ngay đây, trong đất Giu-đa, chúng ta còn sợ, huống hồ gì đi Kê-i-la đánh quân Phi-li-tin!”

<sup>4</sup> Đa-vít cầu hỏi Chúa Hằng Hữu lần nữa, Chúa Hằng Hữu đáp: “Hãy đi xuống Kê-i-la đi, Ta sẽ cho con thắng người Phi-li-tin.”

<sup>5</sup> Vậy, Đa-vít cùng thuộc hạ kéo xuống Kê-i-la, đánh tan quân Phi-li-tin, giết vô số địch, bắt hết súc vật của họ và cứu người Kê-i-la. <sup>6</sup> Khi trốn đến với Đa-vít và theo ông đi Kê-i-la, A-bia-tha, con A-hi-mê-léc có mang theo ê-phót bên mình.

<sup>7</sup> Khi Sau-lơ được tin Đa-vít đến Kê-i-la, vua nói: “Đức Chúa Trời giao mạng hãn cho ta đây, vì hãn tự giam mình trong một thành nhỏ có nhiều cổng và chấn song.” <sup>8</sup> Sau-lơ huy động toàn lực kéo đến Kê-i-la để vây Đa-vít và thuộc hạ.

<sup>9</sup> Nhưng Đa-vít biết được Sau-lơ tính kế hại mình, nên bảo A-bia-tha đem ê-phót đến. <sup>10</sup> Đa-vít cầu hỏi: “Lạy Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của Ít-ra-ên, con có nghe Sau-lơ định đến Kê-i-la phá thành bắt con. <sup>11</sup> Người Kê-i-la sẽ nạp con cho Sau-lơ không? Sau-lơ sẽ đến như con đã nghe không? Lạy Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của Ít-ra-ên, xin cho con biết.”

Chúa Hằng Hữu đáp: “Sau-lơ sẽ đến.”

<sup>12</sup> Đa-vít hỏi nữa: “Người Kê-i-la sẽ nạp con cho Sau-lơ không?”

Chúa Hằng Hữu đáp: “Có, họ sẽ nạp con.”

### *Đa-vít Trốn trong Hoang Mạc*

<sup>13</sup> Vậy, Đa-vít cùng thuộc hạ chừng 600 người, bỏ Kê-i-la, đi rải ra khắp nơi. Và khi nghe tin Đa-vít bỏ Kê-i-la, Sau-lơ không đi đến đó nữa. <sup>14</sup> Sau đó, Đa-vít hoạt động trong vùng đồi núi thuộc

hoang mạc Xíp. Sau-lơ vẫn tiếp tục săn đuổi Đa-vít hằng ngày, nhưng Đức Chúa Trời không để vua gặp Đa-vít.

<sup>15</sup> Lúc đang ở Hô-rết thuộc hoang mạc Xíp, Đa-vít được tin Sau-lơ sắp đến để giết mình. <sup>16</sup> Nhưng một hôm, Giô-na-than đến kiếm Đa-vít và khích lệ ông vững lòng tin cậy Đức Chúa Trời. <sup>17</sup> Giô-na-than nói: “Anh đừng lo, cha tôi sẽ không bắt được anh đâu. Anh sẽ làm vua Ít-ra-ên và tôi sẽ làm tể tướng; cha tôi biết rõ như thế.” <sup>18</sup> Hai người lại lập ước trước mặt Chúa Hằng Hữu, rồi Giô-na-than về nhà, còn Đa-vít ở lại Hô-rết.

<sup>19</sup> Người Xíp đến Ghi-bê-a báo với Sau-lơ: “Đa-vít đang ẩn trong đất chúng tôi tại Hô-rết, trên đồi Ha-chi-la ở phía nam hoang mạc. <sup>20</sup> Nếu vua xuống đó, chúng tôi sẽ bắt hãn nập cho vua!”

<sup>21</sup> Sau-lơ nói: “Xin Chúa Hằng Hữu ban phước lành cho các người vì đã có lòng thương ta. <sup>22</sup> Bây giờ các người hãy trở về dò lại cho kỹ xem nó đang ở nơi nào, và ai đã trông thấy hãn, vì nghe nói hãn rất mưu mô quỷ quyệt. <sup>23</sup> Các người nhớ tìm cho ra tất cả nơi hãn trú ẩn, rồi trở lại trình báo rõ ràng hơn. Lúc ấy ta sẽ đi với các người. Nếu hãn ở trong vùng ấy, ta sẽ tìm được, dù phải truy tìm khắp mọi nơi trong lãnh thổ Giu-đa.” <sup>24</sup> Họ vâng lời, trở về Xíp.

Trong khi Đa-vít và thuộc hạ của ông ở trong hoang mạc Ma-ôn, thuộc Thung Lũng A-ra-ba, phía nam Giê-si-môn. <sup>25</sup> Đa-vít hay tin Sau-lơ và thuộc hạ người lùng bắt mình, ông liền trốn đến

vàng đá trong hoang mạc Ma-ôn. Nhưng Sau-lơ hay được nên cũng đi đến đó.

<sup>26</sup> Sau-lơ đi phía bên này một triền núi, trong lúc Đa-vít cùng các thuộc hạ ở phía bên kia. Mặc dù cố gắng di chuyển thật nhanh, Đa-vít vẫn không thoát vòng vây của quân Sau-lơ. Ngay lúc họ tiến lên để bắt Đa-vít, <sup>27</sup> có một người đem tin chạy đến nói với Sau-lơ: “Xin vua về ngay. Quân Phi-li-tin đang kéo đến đánh ta.” <sup>28</sup> Sau-lơ thôi đuổi theo Đa-vít, quay về đánh Phi-li-tin. Từ lúc ấy, nơi này được gọi là Tảng Đá Phân Rẽ. <sup>29</sup> Rồi Đa-vít đến ẩn trú trong vùng Ên-gê-đi.

## 24

### *Đa-vít Tha Mạng Sống cho Sau-lơ*

<sup>1</sup> Sau khi đánh đuổi quân Phi-li-tin trở về, Sau-lơ được tin Đa-vít đang ở hoang mạc Ên-gê-đi.

<sup>2</sup> Ông dẫn theo 3.000 quân tinh nhuệ nhất Ít-ra-ên, đến tảng đá dê rừng, tìm Đa-vít và thuộc hạ.

<sup>3</sup> Đến một nơi có chuồng chiên, Sau-lơ thấy một cái hang nên vào đó đi vệ sinh. Lúc ấy Đa-vít cùng các thuộc hạ đang ẩn nấp trong góc hang.

<sup>4</sup> Một người thì thầm với Đa-vít: “Hôm nay là ngày Chúa Hằng Hữu có nói trước với ông: ‘Ta sẽ giao kẻ thù vào tay con, con xử nó ra sao tùy ý.’” Đa-vít nhẹ nhàng đứng dậy, đến cắt vạt áo ngoài của Sau-lơ.

<sup>5</sup> Nhưng ngay sau đó, Đa-vít tự trách về việc này. <sup>6</sup> Ông nói với thuộc hạ: “Chúa Hằng Hữu biết điều ta đã không làm với vua ta. Chúa Hằng Hữu cấm ta ra tay ám hại vua, là người được Chúa Hằng Hữu xúc dầu, vì Chúa Hằng Hữu đã lựa chọn người.” <sup>7</sup> Những lời Đa-vít thuyết phục đám thuộc hạ, làm họ không còn ý định giết Sau-lơ nữa.

Sau-lơ ra khỏi hang tiếp tục lên đường, <sup>8</sup> Đa-vít ra theo, lớn tiếng gọi: “Thưa vua!” Sau-lơ quay lại nhìn, Đa-vít cung kính cúi gập người xuống.

<sup>9</sup> Ông nói lớn với Sau-lơ: “Tại sao vua nghe lời dân chúng nói rằng, tôi muốn hại vua? <sup>10</sup> Ngày hôm nay, chính vua thấy rõ. Vì lúc nãy trong hang, Chúa Hằng Hữu có giao mạng vua vào tay tôi; có người bảo tôi sát hại, nhưng tôi không nỡ, vì tự nghĩ: ‘Ta không được giết vua, vì là người được Chúa Hằng Hữu xúc dầu.’ <sup>11</sup> Cha thấy không, con có vạt áo của cha trong tay đây này. Con cắt vạt áo chứ không giết cha. Như thế đủ cho cha thấy rằng con không định hại vua, phản chủ. Con không có lỗi gì cả, trong khi cha lại tìm mọi cách giết con!

<sup>12</sup> Xin Chúa Hằng Hữu xét xử cha và con. Chúa Hằng Hữu sẽ trừng phạt cha vì những gì cha đã làm với con, còn con sẽ không bao giờ hại cha. <sup>13</sup> Người xưa có nói: ‘Từ người ác sẽ ra điều ác.’ Xin cha tin chắc rằng con sẽ không bao giờ hại cha. <sup>14</sup> Là vua của Ít-ra-ên mà lại đem quân đuổi bắt một con chó chết, một con bọ chết hay sao?

15 Xin Chúa Hằng Hữu phân xử giữa cha với con. Xin Ngài biện hộ và giải cứu con khỏi tay cha!”

16 Nghe xong, Sau-lơ hỏi: “Có phải con đó không, Đa-vít?” Và vua khóc lớn tiếng. 17 Vua nói với Đa-vít: “Con tốt hơn cha, vì con lấy thiện trả ác. 18 Hôm nay con đã lấy lòng nhân đãi cha, vì Chúa Hằng Hữu nạt cha vào tay con mà con không giết. 19 Không ai bắt được kẻ thù rồi thả cho đi, nhưng hôm nay con đã làm như thế với cha. Xin Chúa Hằng Hữu ân thưởng cho con. 20 Ta biết chắc rồi đây con sẽ làm vua, và vương quốc Ít-ra-ên sẽ được lập vững bền trong tay con. 21 Chỉ xin con nhân danh Chúa Hằng Hữu thề sẽ không tuyệt diệt con cháu của cha, làm cho cha không còn người mang danh, nối dõi!”

22 Vậy Đa-vít lập lời thề với Sau-lơ. Rồi Sau-lơ trở về hoàng cung, còn Đa-vít và thuộc hạ lại trở về chỗ ẩn trú.

## 25

### *Sa-mu-ên Qua Đồi*

1 Sau đó, Sa-mu-ên qua đồi. Toàn dân Ít-ra-ên họp lại khóc thương và an táng thi hài ông tại quê hương Ra-ma.

### *Na-banh Nối Giận Cùng Đa-vít*

Vào lúc ấy, Đa-vít dời đến hoang mạc Ma-ôn. 2 Cũng trong vùng ấy, tại Ma-ôn, có một người nhà giàu nuôi đến 3.000 con chiên và 1.000 con dê. Người ấy đang cắt lông chiên trong trại chăn

nuôi mình tại Cát-mên. <sup>3</sup> Tên người này là Na-banh, dòng dõi Ca-lép, tính tình thô lỗ vụng về, nhưng người vợ, tên A-bi-ga-in, lại thông minh và lịch sự.

<sup>4</sup> Đa-vít được tin Na-banh đang cắt lông chiên, <sup>5</sup> nên sai mười chàng trai trẻ đến Cát-mên, chuyển những lời này đến Na-banh: <sup>6</sup> “Chúc ông và quý quyến bình an. Cầu cho tài sản ông được bảo toàn! <sup>7</sup> Nghe tin ông đang cắt lông chiên, tôi chợt nhớ đến các người chăn chiên của ông ở đây với chúng tôi. Trọn thời gian ở Cát-mên, chúng tôi không hề phiền nhiễu họ. Họ không mất mát gì cả. <sup>8</sup> Ông cứ hỏi họ, tất sẽ biết mọi sự. Vậy xin ông rộng lòng với các thanh niên này, vì họ đến vào một ngày lễ. Xin cho họ và Đa-vít bất kỳ món gì ông có sẵn.” <sup>9</sup> Các thanh niên đến gặp Na-banh, chuyển lời Đa-vít, rồi đứng chờ.

<sup>10</sup> Nhưng Na-banh lên giọng: “Đa-vít nào? Con Gie-sê là ai? Sao dạo này lắm đũa đầy tớ trốn chủ thế? <sup>11</sup> Ta dại gì lấy bánh, nước và thịt dành cho thợ cắt lông mà đem đãi những đũa chẳng biết từ đâu đến.” <sup>12</sup> Các thanh niên quay về, thuật cho Đa-vít nghe tất cả. <sup>13</sup> Đa-vít ra lệnh: “Anh em đeo gươm vào!” Ông dẫn theo 400 người, để đồ đạc lại cho 200 người khác giữ.

<sup>14</sup> Trong lúc đó, một người giúp việc trong nhà Na-banh mách với A-bi-ga-in: “Từ trong hoang mạc, Đa-vít sai mấy người đến gặp chủ, nhưng họ bị chủ mắng chửi, <sup>15</sup> mặc dù khi ở ngoài đồng, họ rất tốt đối với chúng tôi. Chúng tôi không bị quấy nhiễu hay mất mát gì khi chúng tôi liên

lạc với họ, <sup>16</sup> vì họ bảo bọc, che chở chúng tôi và đàn chiên an toàn ngày cũng như đêm. <sup>17</sup> Vậy tôi xin cho bà hay để bà ứng phó, vì nguy cơ sắp đến cho chủ và cả nhà ta. Vì chủ dữ tợn quá nên không ai dám nói gì cả!”

<sup>18</sup> A-bi-ga-in vội vàng lấy 200 ổ bánh, hai bầu rượu, năm con chiên quay, 30 lít hạt rang, 100 bánh nho khô, 200 bánh trái vả, chắt tất cả lên lưng lừa. <sup>19</sup> Bà bảo người đầy tớ: “Cứ đi trước, ta sẽ theo sau.” Bà không cho chồng Na-banh hay việc mình làm.

<sup>20</sup> Khi đang cưỡi lừa đi xuống dốc đồi, bà thấy Đa-vít và đoàn người đi tới. <sup>21</sup> Đa-vít đã tự nhủ: “Ta bảo vệ tài sản của nó trong hoang mạc không mất mát gì cả, thế mà nó lại lấy oán trả ân. Phí công thật!” <sup>22</sup> Xin Đức Chúa Trời phạt kẻ thù Đa-vít cách nặng nề. Từ giờ đến sáng mai, ta sẽ giết sạch chúng nó, không tha một người đàn ông nào hết.”

### *A-bi-ga-in Cứu Na-banh*

<sup>23</sup> Vừa thấy Đa-vít, A-bi-ga-in vội vàng xuống lừa, cúi lạy. <sup>24</sup> Bà nói: “Lỗi tại tôi, thưa ông! Tuy nhiên xin nghe tôi trình bày. <sup>25</sup> Xin ông đừng kể gì đến Na-banh, một con người thô lỗ, vì ông ấy thật ngu ngốc, đúng như nghĩa của tên ông ấy.\* Nhưng tiếc vì tôi đã không gặp những người ông sai đến.

<sup>26</sup> Mặc dù Chúa đã ngăn cản ông tự tay giết chóc để báo thù, tôi xin cam đoan trước Chúa Hằng Hữu hằng sống và trước sinh mạng của

---

\* 25:25 Nghĩa là diên đại

ông rằng mọi kẻ thù ông đều sẽ trở nên như Na-banh. <sup>27</sup> Và đây là chút quà mọn tôi có mang theo, xin ông chấp nhận để phân phát cho các anh em theo ông, <sup>28</sup> và xin thứ lỗi cho tôi. Chúa Hằng Hữu sẽ thiết lập ngôi nước ông vững bền, vì ông chiến đấu cho Chúa Hằng Hữu. Suốt đời ông không làm điều ác.

<sup>29</sup> Dù bị săn đuổi, sinh mạng ông sẽ được Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của ông bảo bọc, săn sóc; còn mạng của kẻ thù ông sẽ mất, như sỏi từ ná bắn ra. <sup>30</sup> Và ngày nào Chúa Hằng Hữu thực hiện mọi điều đã hứa, cho ông làm vua Ít-ra-ên, <sup>31</sup> lúc ấy ông sẽ không bị lương tâm cắn rứt vì đã giết người vô cố, tự ý báo thù. Và ngày ấy, khi Chúa Hằng Hữu ban phước lành cho ông, xin nhớ đến tôi, đầy tớ ông!”

<sup>32</sup> Đa-vít đáp lời A-bi-ga-in: “Ngợi tôn Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của Ít-ra-ên, vì đã cho bà gặp tôi hôm nay và <sup>33</sup> cho bà hành động sáng suốt. Xin Chúa Hằng Hữu ban phước lành cho bà vì đã ngăn tôi giết người báo oán. <sup>34</sup> Vì tôi thề trước Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của Ít-ra-ên, Đấng đã ngăn cản tôi hại bà, nếu bà không đến gặp tôi, không một người nam nào trong nhà Na-banh sống sót đến sáng mai.” <sup>35</sup> Rồi Đa-vít nhận những quà biếu và nói: “Bà an tâm về đi. Tôi nghe lời bà, chấp nhận điều bà thỉnh cầu.”

<sup>36</sup> A-bi-ga-in trở về, thấy Na-banh đang tiệc tùng linh đình, vui vẻ, say sưa, nên bà không nói gì cả. <sup>37</sup> Sáng hôm sau, khi Na-banh tỉnh

rượu, bà mới kể cho ông nghe mọi việc. Ông kinh hoảng và không biết phải xử sự ra sao. <sup>38</sup> Và chừng mười hôm sau, Na-banh chết bởi tay Chúa Hằng Hữu.

### *Đa-vít Cưới A-bi-ga-in*

<sup>39</sup> Khi Đa-vít nghe Na-banh chết, ông nói: “Ngợi tôn Chúa Hằng Hữu đã trừng phạt Na-banh và đã ngăn tôi làm điều ác. Hẳn chủ rửa tôi, nhưng bị Chúa báo ứng.” Rồi Đa-vít sai người đi hỏi A-bi-ga-in làm vợ.

<sup>40</sup> Người của Đa-vít tới Cát-mên, họ nói với A-bi-ga-in: “Đa-vít sai chúng tôi đến đây để hỏi bà làm vợ.”

<sup>41</sup> A-bi-ga-in đứng lên, rồi sấp mình cung kính và nói: “Vâng, tôi xin làm người rửa chân cho các đầy tớ của Đa-vít.” <sup>42</sup> Rồi A-bi-ga-in vội vã lên lừa, cùng với năm nữ tì, theo người của Đa-vít để về làm vợ ông. <sup>43</sup> Đa-vít còn có một vợ khác là A-hi-nô-am từ Giê-rê-ên. <sup>44</sup> Còn Mi-canh, tuy trước là vợ Đa-vít, nhưng đã bị Sau-lơ bắt gả cho Phan-ti, con của La-ích, người Ga-lim.

## 26

### *Đa-vít Lại Tha Mạng Sống cho Sau-lơ*

<sup>1</sup> Người Xíp lại đến Ghi-bê-a báo với Sau-lơ: “Đa-vít đang trốn trên đồi Ha-chi-la, đối diện Giê-si-môn.”

<sup>2</sup> Được tin, Sau-lơ lại kéo đoàn quân tinh nhuệ gồm 3.000 người Ít-ra-ên đi xuống hoang mạc Xíp tìm Đa-vít. <sup>3</sup> Sau-lơ cắm trại trên đồi Ha-chi-la, cạnh bên đường, đối diện Giê-si-môn là nơi

Đa-vít đang ẩn. Nghe tin Sau-lơ đến, <sup>4</sup> Đa-vít cho người đi dò la, và biết Sau-lơ đến thật.

<sup>5</sup> Đêm xuống Đa-vít đến gần trại quân Sau-lơ để quan sát. Sau-lơ và Áp-ne, con Nê-rơ, tướng chỉ huy quân đội, đang ngủ trong lều, có quân lính đóng trại chung quanh. <sup>6</sup> Đa-vít quay sang A-hi-mê-léc, người Hê-tít, và A-bi-sai, con Xê-ru-gia, em Giô-áp, hỏi: “Ai muốn vào trại quân Sau-lơ với tôi?”

A-bi-sai đáp: “Tôi sẽ đi với ông.” <sup>7</sup> Đa-vít cùng A-bi-sai lẻn vào trại quân Sau-lơ, thấy vua đang ngủ, có cây giáo cắm dưới đất ngang bên đầu. Họ cũng thấy Áp-ne và quan quân chung quanh Sau-lơ.

<sup>8</sup> A-bi-sai nói với Đa-vít: “Đức Chúa Trời giao mạng kẻ thù cho ông đây. Cho tôi lấy giáo phóng, ghim hẳn xuống đất, không cần phóng đến lần thứ hai!”

<sup>9</sup> Nhưng Đa-vít đáp: “Không được! Người giết vua phải chịu tội, vì vua được Chúa Hằng Hữu xúc dầu. <sup>10</sup> Ngày nào đó, Chúa Hằng Hữu sẽ cho Sau-lơ chết, ông sẽ chết già hoặc chết trong chiến trận. <sup>11</sup> Chúa Hằng Hữu cấm tôi giết người được Ngài xúc dầu! Bây giờ, ta chỉ lấy cây giáo và bình nước này, rồi đi!”

<sup>12</sup> Nói xong, Đa-vít lấy cây giáo cắm gần đầu Sau-lơ với bình nước, rồi cùng A-bi-sai bỏ đi. Chẳng ai hay biết gì cả, vì Chúa Hằng Hữu làm họ ngủ say. <sup>13</sup> Khi đã qua đến đỉnh đồi bên kia, cách xa trại quân, <sup>14</sup> Đa-vít mới quay lại gọi binh

lính và Áp-ne, con Nê-rơ: “Hãy thức dậy, Áp-ne!”

Áp-ne hỏi: “Ai đó?”

<sup>15</sup> Đa-vít đáp: “Áp-ne, ông là một vị tướng tài giỏi, phải vậy không? Những người tài giỏi trong Ít-ra-ên đâu hết rồi? Tại sao ông không lo giữ an toàn cho vua khi có người đến ám sát vua?

<sup>16</sup> Thật quá tệ! Tôi nhân danh Chúa Hằng Hữu mà thề rằng ông và thuộc hạ của ông sẽ bị chết, vì ông đã thất trách trong việc bảo vệ chủ của mình, người đã được Chúa Hằng Hữu xúc dầu! Cây giáo và bình nước để cạnh vua bây giờ ở đâu.”

<sup>17</sup> Sau-lơ nhận ra giọng Đa-vít, liền hỏi: “Có phải con đó không, Đa-vít?”

Đa-vít đáp: “Dạ phải, thưa chúa tôi. <sup>18</sup> Nhưng tại sao vua đuổi bắt con? Con có làm gì nên tội đâu? <sup>19</sup> Xin vua nghe đây tứ người trình bày. Nếu Chúa Hằng Hữu đã thúc giục vua hại con, Ngài sẽ chấp nhận của lễ. Nhưng nếu do người xúi giục, họ đáng bị Chúa Hằng Hữu nguyên rủa. Vì họ đuổi con ra khỏi đất đai Chúa Hằng Hữu dành cho dân Ngài, họ nói với con: ‘Hãy đi thờ các thần của người ngoại quốc.’ <sup>20</sup> Tại sao con phải chết một nơi xa cách Chúa Hằng Hữu, đổ máu trên đất lạ quê người? Tại sao vua Ít-ra-ên kéo quân ra để tìm một con bọ chét? Tại sao người ta sẵn mạng con như sẵn gà rừng trên núi?”

<sup>21</sup> Sau-lơ thú nhận: “Ta có lỗi! Đa-vít con ơi, trở về với ta, ta sẽ không hại con nữa, vì hôm

nay con đã coi trọng mạng ta, còn ta chỉ hành động điên rồ, lỗi lầm quá mức.”

<sup>22</sup> Đa-vít nói: “Đây cây giáo của vua, xin cho người sang lấy. <sup>23</sup> Chúa Hằng Hữu sẽ thưởng cho người công bằng, trung thành. Hôm nay Chúa Hằng Hữu giao mạng vua cho con nhưng con không ra tay, vì vua được Ngài xúc dầu. <sup>24</sup> Vì con coi trọng mạng vua, cầu xin Chúa Hằng Hữu bảo vệ mạng con, cứu con khỏi những nguy khốn hiểm nghèo.”

<sup>25</sup> Sau-lơ nói: “Đa-vít con ơi! Cầu cho con được phước lành. Con sẽ thành công trong mọi công việc.” Rồi Đa-vít lại ra đi, còn Sau-lơ quay trở về.

## 27

### *Đa-vít Giữa Vòng Người Phi-li-tin*

<sup>1</sup> Đa-vít nghĩ thầm: “Rồi sẽ có ngày Sau-lơ hại được ta. Chi bằng ta trốn sang đất Phi-li-tin, để khi Sau-lơ tìm mãi trong nước không thấy, sẽ chán nản, bỏ cuộc và ta được thoát nạn.”

<sup>2</sup> Vậy, Đa-vít cùng 600 thuộc hạ đi đến Gát sống với A-kích, con của Ma-óc, vua Gát. <sup>3</sup> Đa-vít cùng các thuộc hạ và gia quyến sống với A-kích tại Gát. Hai vợ Đa-vít là A-hi-nô-am, người Gít-rê-ên và A-bi-ga-in, người Cát-mên, vợ góa của Na-banh, đều theo ông. <sup>4</sup> Khi nghe tin Đa-vít chạy đến đất Gát, Sau-lơ thôi không săn đuổi nữa.

<sup>5</sup> Đa-vít nói với A-kích: “Nếu vua thương tình, xin cho chúng tôi đến ở một tỉnh miền quê, chứ chúng tôi không đáng ở giữa đế đô thế này.”

<sup>6</sup> A-kích cho Đa-vít ở Xiếc-lác (cho đến nay Xiếc-lác vẫn còn thuộc quyền các vua Giu-đa),<sup>7</sup> và họ ở đó với người Phi-li-tin một năm bốn tháng.

<sup>8</sup> Lúc ấy, Đa-vít thường dẫn thuộc hạ tấn công đột ngột các dân Ghê-sua, Ghiệt-xi, và A-ma-léc, là những dân từ lâu đòi sống gần Su-rơ và rải rác cho đến biên giới Ai Cập. <sup>9</sup> Mỗi lần tấn công nơi nào, Đa-vít không để một ai sống sót, nhưng bắt hết chiên, bò, lừa, lạc đà, và quần áo trước khi trở về nhà với Vua A-kích.

<sup>10</sup> Nếu A-kích hỏi: “Hôm nay ông đi đánh miền nào?”

Đa-vít trả lời: “Miền nam Giu-đa,” hoặc “Miền nam Giê-ra-mên,” hoặc “Miền nam đất Kê-nít.”

<sup>11</sup> Nhưng không có ai sống sót đâu để đến Gát báo việc Đa-vít làm? Và suốt thời gian ở trong đất Phi-li-tin, ông cứ tiếp tục hành động như thế. <sup>12</sup> A-kích vẫn tín nhiệm Đa-vít, vì nghĩ rằng: “Dân tộc nó chắc phải ghê tởm nó lắm rồi; và như thế, nó sẽ ở đây làm đầy tớ cho ta suốt đời!”

## 28

### *Sau-lơ Cầu Đông Bóng*

<sup>1</sup> Vào lúc ấy, người Phi-li-tin tập trung lực lượng đi đánh Ít-ra-ên. Vua A-kích nói với Đa-vít: “Người dẫn thuộc hạ theo ta ra trận.”

<sup>2</sup> Đa-vít đáp: “Vâng, vua sẽ thấy khả năng chiến đấu của chúng tôi.”

A-kích nói: “Được lắm. Rồi người sẽ làm vệ sĩ cho ta suốt đời.”

<sup>3</sup> Khi Sa-mu-ên qua đời, toàn dân Ít-ra-ên khóc thương và chôn ông trong thành Ra-ma, quê hương ông. Sau-lơ đã diệt trừ những người làm nghề đồng bóng và phù thủy trong nước.

<sup>4</sup> Quân Phi-li-tin đóng đồn ở Su-nem; còn Sau-lơ và quân Ít-ra-ên tập trung ở Ghinh-bô-a. <sup>5</sup> Khi thấy đoàn quân Phi-li-tin, Sau-lơ hoảng sợ. <sup>6</sup> Vua cầu hỏi Chúa Hằng Hữu, nhưng Ngài không đáp dù dưới hình thức báo mộng, dùng bảng U-rim, hay qua các tiên tri. <sup>7</sup> Sau-lơ nói với các quân sư: “Hãy tìm cho ta một bà bóng để ta hỏi vài điều.”

Các quân sư của vua đáp: “Có một bà bóng ở Ên-đô-rơ.”

<sup>8</sup> Sau-lơ cải trang và đang đêm dẫn hai người đi đến nhà bà bóng, Ông nói: “Xin bà cầu hồn một người cho tôi.”

<sup>9</sup> Bà bóng đáp: “Chắc ông biết việc vua giết các người làm nghề đồng bóng và phù thủy trong Ít-ra-ên. Sao ông còn cài bẫy để giết tôi?”

<sup>10</sup> Sau-lơ chỉ Danh Chúa Hằng Hữu mà thề: “Thật như Chúa Hằng Hữu hằng sống, sẽ không có điều gì xấu xảy đến cho bà.”

<sup>11</sup> Nghe thế, bà bóng hỏi: “Ông muốn cầu hồn ai?”

Sau-lơ đáp: “Sa-mu-ên.”

12 Khi thấy Sa-mu-ên hiện lên, bà bóng la hoảng, nói với Sau-lơ: “Tại sao vua lừa tôi? Vua là Sau-lơ!”

13 Vua trấn an: “Đừng sợ! Người thấy gì?”

Bà nói: “Tôi thấy một vị thần từ dưới đất lên.”

14 Sau-lơ hỏi: “Hình dáng vị ấy như thế nào?”

Bà đáp: “Một ông già khoác chiếc áo choàng.” Sau-lơ biết đó là Sa-mu-ên, nên sấp mình dưới đất, vái lạy.

15 Sa-mu-ên hỏi Sau-lơ: “Sao vua quấy rầy tôi, gọi tôi lên làm gì?”

Sau-lơ thưa: “Tôi ở trong tình cảnh nguy khốn. Quân Phi-li-tin đến đánh, nhưng Đức Chúa Trời bỏ tôi, không đáp lời tôi cầu hỏi dù qua lời tiên tri hay qua giấc mộng, nên túng thế tôi phải cầu ông, mong ông dạy tôi điều phải làm.”

16 Sa-mu-ên nói: “Vua còn hỏi tôi làm gì nữa, một khi Chúa Hằng Hữu bỏ và chống nghịch vua? 17 Chúa Hằng Hữu sẽ thực hiện những điều Ngài đã phán dặn tôi nói trước đây, lấy ngôi nước khỏi tay vua, trao cho Đa-vít, láng giềng của vua.

18 Nguyên do vì vua không tuân lệnh Chúa Hằng Hữu, không cho người A-ma-léc ném lửa giận của Ngài. 19 Hơn thế nữa, Chúa Hằng Hữu sẽ phó vua, và quân Ít-ra-ên vào tay người Phi-li-tin; và ngày mai, vua với các con vua sẽ ở một nơi với tôi.”

20 Nghe thế, Sau-lơ kinh hoàng, ngã nằm dài dưới đất. Phần vì cả ngày hôm ấy vua không ăn gì hết nên kiệt sức.

21 Thấy cảnh Sau-lơ bối rối như thế, bà bóng bước tới nói: “Tôi đã liều mạng để làm theo lời vua. 22 Bây giờ xin nghe tôi, cho tôi dọn chút gì vua ăn để lấy sức đi đường.”

23 Sau-lơ từ chối: “Ta không ăn.” Nhưng hai người theo vua và bà bóng cứ nài nỉ mãi, cuối cùng vua đành đứng dậy và ngồi trên giường.

24 Bà bóng vội bắt con bò con bèo tốt đem làm thịt, và lấy bột làm bánh không men, 25 dọn lên cho Sau-lơ và thuộc hạ vua ăn. Ăn xong, họ ra đi khi trời chưa sáng.

## 29

### *Quân Phi-li-tin Khước Từ Đa-vít*

1 Quân Phi-li-tin dồn lực lượng đến A-phéc, trong khi quân Ít-ra-ên đóng ở Gít-rê-ên, bên một suối nước. 2 Khi các lãnh tụ Phi-li-tin dẫn các đoàn quân gồm cả trăm, cả nghìn người đi trước, Đa-vít dẫn thuộc hạ theo Vua A-kích đi sau. 3 Các tướng Phi-li-tin hỏi: “Những người Hê-bơ-rơ này làm gì ở đây.”

A-kích đáp: “Đây là Đa-vít, đầy tớ của Sau-lơ, vua Ít-ra-ên, đã bỏ chủ theo ta cả năm nay. Từ ngày đến với ta, người này không làm gì sai trái cả.”

4 Nhưng các tướng Phi-li-tin giận dữ, yêu cầu: “Đuổi nó về đi! Bảo nó về Xiéc-lác ngay! Nó không ra trận với chúng ta được đâu, vì nó có thể phản, lấy đầu quân ta đem nộp để làm hòa với chủ cũ. 5 Có phải đây là Đa-vít, được những

người nữ Ít-ra-ên ca tụng trong câu hát hò lúc nhảy múa:

‘Sau-lơ giết hàng nghìn,  
còn Đa-vít giết hàng vạn’ không?”

<sup>6</sup> Buộc lòng A-kích gọi Đa-vít đến nói: “Ta chỉ Chúa Hằng Hữu thề rằng ta thật lòng muốn có người sát cánh chiến đấu với ta, vì người là người thành thật, từ ngày đến ở với ta, người không làm điều gì sai trái cả. Nhưng các tướng Phi-li-tin không chịu. <sup>7</sup> Vì vậy, xin người hãy về đi, để khỏi mất lòng họ.”

<sup>8</sup> Đa-vít hỏi: “Tôi có lỗi gì? Từ ngày tôi giúp việc vua đến nay vua có thấy tôi làm gì sai không? Sao không cho tôi đi đánh quân thù của vua?”

<sup>9</sup> A-kích đáp: “Người không có lỗi gì cả. Với ta, người trọn vẹn như một sứ giả của Đức Chúa Trời. Tuy nhiên các tướng Phi-li-tin không muốn người ra trận với họ. <sup>10</sup> Vậy, sáng mai người nên dậy sớm, dẫn thuộc hạ ra về khi trời vừa sáng.”

<sup>11</sup> Vậy Đa-vít về đất Phi-li-tin khi trời hừng sáng, còn quân Phi-li-tin kéo đến Gít-rê-ên.

## 30

### *Đa-vít Tiêu Diệt Người A-ma-léc*

<sup>1</sup> Ba ngày sau, Đa-vít và thuộc hạ về đến Xiếc-lác, thấy thành cháy sạch. Người A-ma-léc đã đến đánh phá Nê-ghép, kể cả Xiếc-lác, <sup>2</sup> bắt tất cả phụ nữ và trẻ con lớn nhỏ đem đi, không giết ai cả.

<sup>3</sup> Trước cảnh nhà bị đốt, vợ con bị bắt, <sup>4</sup> Đa-vít và thuộc hạ đều khóc cho đến không còn nước mắt. <sup>5</sup> Hai vợ của Đa-vít, là A-hi-nô-am ở Gít-rê-ên và A-bi-ga-in, trước làm vợ của Na-banh tại Cát-mên cũng ở trong số những người bị bắt. <sup>6</sup> Nghĩ đến con cái, lòng quá đỗi cay, các thuộc hạ bàn cả đến chuyện ném đá Đa-vít. Tuy ở trong cảnh cùng cực như vậy, nhưng nhờ Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời mình, Đa-vít được thêm nghị lực.

<sup>7</sup> Ông nói với Thầy Tế lễ A-bia-tha: “Hãy đem ê-phốt đến đây.” <sup>8</sup> Rồi Đa-vít cầu hỏi Chúa Hằng Hữu: “Con nên đuổi theo họ không? Con sẽ đuổi kịp không?”

Chúa Hằng Hữu đáp: “Nên, con sẽ đuổi kịp và cứu những người bị bắt!”

<sup>9</sup> Vậy Đa-vít dẫn 600 thuộc hạ đuổi theo người A-ma-léc đến suối Bê-sô. <sup>10</sup> Nhưng 200 người dừng tại suối vì quá mỏi mệt, 400 người kia vẫn tiếp tục theo Đa-vít.

<sup>11</sup> Các thuộc hạ bắt gặp một người Ai Cập ngoài đồng, liền dẫn đến cho Đa-vít. <sup>12</sup> Họ cho người ấy một miếng bánh trái vữa và hai chùm nho. Ăn xong, tinh thần người ấy tỉnh táo vì đã nhịn đói ba ngày ba đêm.

<sup>13</sup> Đa-vít hỏi: “Anh là ai, và từ đâu đến?”

Người ấy đáp: “Tôi là người Ai Cập, nô lệ của một người A-ma-léc. Chủ bỏ tôi lại đây ba ngày rồi vì tôi có bệnh. <sup>14</sup> Chúng tôi có đánh phá đất Kê-rết, Nê-ghep, xứ Giu-đa, miền nam đất Ca-lép và đất Xiếc-lác.”

15 Đa-vít hỏi: “Anh dẫn tôi đi tìm những người A-ma-léc kia được không?”

Người ấy đáp: “Được, với điều kiện ông phải thề trước Đức Chúa Trời sẽ không giết tôi hoặc trả tôi lại cho chủ cũ.”

16 Người Ai Cập dẫn Đa-vít đi, chẳng bao lâu, ông thấy người A-ma-léc tràn lan khắp nơi, ăn uống, nhẩy múa, hân hoan vì chiến lợi phẩm thu được trong đất Phi-li-tin và đất Giu-đa. 17 Đa-vít và thuộc hạ xông vào chém giết, từ sáng sớm hôm ấy cho đến tối hôm sau. Trừ 400 thanh niên cưỡi lạc đà trốn thoát, tất cả những người khác đều bị giết. 18 Đa-vít thu hồi mọi thứ người A-ma-léc đã cướp được, kể cả hai vợ mình. 19 Họ không thấy mất một ai từ trẻ đến già, nam hay nữ. Đa-vít cũng thu hồi được tất cả những gì bị cướp. 20 Ngoài ra, Đa-vít còn bắt được vô số chiên và bò. Các thuộc hạ cùng nhau lừa đàn súc vật là chiến lợi phẩm của Đa-vít đem về.

21 Về đến tuổi Bê-sô, 200 thuộc hạ bị bỏ lại vì quá mỏi mệt ra đón Đa-vít và 400 người kia. Đa-vít chào hỏi họ. 22 Nhưng có mấy người hung dữ trong số thuộc hạ Đa-vít lên tiếng: “Vì họ không đi với chúng ta nên không được chia chiến lợi phẩm. Ta chỉ trả vợ con cho họ rồi đuổi họ đi.”

23 Đa-vít nói: “Làm vậy không được đâu, anh em! Trong khi Chúa Hằng Hữu mới cho chúng ta thắng kẻ thù, bình an vô sự trở về, 24 anh em lại nói như thế nghe sao được? Chúng ta phải chia đồng đều mọi thứ cho mọi người, dù là người đi đánh giặc, hay là người ở lại giữ của cải đồ đạc.”

<sup>25</sup> Từ đó về sau, Đa-vít lập nguyên tắc này thành luật áp dụng trong Ít-ra-ên; và cho đến nay, luật này vẫn hiện hành.

<sup>26</sup> Về đến Xiéc-lác, Đa-vít lấy một phần chiến lợi phẩm gửi biểu các trưởng lão Giu-đa và các bạn ông, bảo rằng: “Chiến lợi phẩm lấy được từ kẻ thù nghịch Chúa Hằng Hữu.”

<sup>27</sup> Quà được gửi cho các trưởng lão tại Bê-tên, nam Ra-mốt, Gia-tia, <sup>28</sup> A-rô-e, Síp-mốt, Ê-thê-mô-a, <sup>29</sup> Ra-canh, thành của người Giê-ra-mên và Kê-nít, <sup>30</sup> Họt-ma, Bô-ra-san, A-thạch, <sup>31</sup> Hép-rôn, và tất cả nơi nào Đa-vít cùng thuộc hạ đã ghé qua.

## 31

### *Sau-lơ Qua Đồi*

<sup>1</sup> Khi quân Phi-li-tin tấn công Ít-ra-ên, một số người Ít-ra-ên bỏ chạy, một số khác bị giết trên Núi Ghinh-bô-a. <sup>2</sup> Quân Phi-li-tin đuổi theo Sau-lơ, giết ba con ông là Giô-na-than, A-bi-na-đáp và Manh-ki-sua. <sup>3</sup> Thế trận càng gay cấn khi Sau-lơ bị các xạ thủ địch đuổi bắn. Vua bị trúng tên và trọng thương.

<sup>4</sup> Sau-lơ nói với người vác khí giới cho mình: “Lấy gươm giết ta đi, đừng để những người vô tín kia đến, đâm chém, hành hạ ta.”

Nhưng người ấy sợ, không dám giết. Sau-lơ dựng gươm lên rồi sấn mình trên lưỡi gươm. <sup>5</sup> Khi người vác khí giới của Sau-lơ thấy vua chết rồi, cũng sấn mình trên gươm tự sát bên vua.

<sup>6</sup> Vậy trong ngày hôm ấy, Sau-lơ với ba con trai, người vác khí giới, và các thuộc hạ ông cùng chết.

<sup>7</sup> Người Ít-ra-ên ở bên kia thung lũng và bên kia sông Giô-đan nghe tin quân Ít-ra-ên chạy trốn, Sau-lơ và ba con trai đã chết, liền bỏ thành trốn đi. Người Phi-li-tin chiếm các thành ấy.

<sup>8</sup> Hôm sau, người Phi-li-tin trở lại chiến trường để vợ vét đồ đạc của những người tử trận. Họ thấy xác Sau-lơ và ba con vua nằm trên Núi Ghinh-bô-a. <sup>9</sup> Họ cắt đầu Sau-lơ, tước lột khí giới vua, rồi sai người đi khắp lãnh thổ Phi-li-tin báo tin mừng chiến thắng trong các đền thờ thần tượng và trong dân. <sup>10</sup> Họ để khí giới vua trong miếu thờ Át-tạt-tê, còn xác vua họ treo trên tường thành Bết-san.

<sup>11</sup> Các dũng sĩ ở Gia-be Ga-la-át hay được những điều người Phi-li-tin làm, <sup>12</sup> liền cùng nhau ra đi suốt đêm, đến Bết-san gỡ xác Sau-lơ và các con ông khỏi tường thành, đem về Gia-be hỏa táng. <sup>13</sup> Rồi họ lấy cốt chôn cạnh gốc một cây me ở Gia-be, và họ kiêng ăn suốt bảy ngày để tang Sau-lơ.

**Biblica® Thiên Ban Kinh Thánh Hiện Đại™**  
**Vietnamese: Biblica® Thiên Ban Kinh Thánh Hiện**  
**Đại™ (Bible)**

copyright © 2015 Biblica, Inc.

Language: Tiếng Việt

Translation by: Biblica, Inc.

Biblica® Thiên Ban Kinh Thánh Hiện Đại™

Copyright © 1982, 1987, 1994, 2005, 2015 by Biblica, Inc.

Biblica® Open Vietnamese Contemporary Bible™

Copyright © 1982, 1987, 1994, 2005, 2015 by Biblica, Inc.

“Biblica” is a trademark registered in the United States Patent and Trademark Office by Biblica, Inc. Used with permission.

This work is made available under the Creative Commons Attribution-ShareAlike 4.0 International License (CC BY-SA). To view a copy of this license, visit <http://creativecommons.org/licenses/by-sa/4.0> or send a letter to Creative Commons, PO Box 1866, Mountain View, CA 94042, USA.

Biblica® is a trademark registered by Biblica, Inc., and use of the Biblica® trademark requires the written permission of Biblica, Inc. Under the terms of the CC BY-SA license, you may copy and redistribute this unmodified work as long as you keep the Biblica® trademark intact. If you modify a copy or translate this work, thereby creating a derivative work, you must remove the Biblica® trademark. On the derivative work, you must indicate what changes you have made and attribute the work as follows: “The original work by Biblica, Inc. is available for free at [www.biblica.com](http://www.biblica.com) and [open.bible](http://open.bible).”

Notice of copyright must appear on the title or copyright page of the work as follows:

Biblica® Thiên Ban Kinh Thánh Hiện Đại™

Copyright © 1982, 1987, 1994, 2005, 2015 by Biblica, Inc.

Biblica® Open Vietnamese Contemporary Bible™

Copyright © 1982, 1987, 1994, 2005, 2015 by Biblica, Inc.

“Biblica” is a trademark registered in the United States Patent and Trademark Office by Biblica, Inc. Used with permission.

You must also make your derivative work available under the same license (CC BY-SA).

If you would like to notify Biblica, Inc. regarding your translation of this work, please contact us at <https://open.bible/contact-us>.

This translation is made available to you under the terms of the Creative Commons Attribution Share-Alike license 4.0.

You have permission to share and redistribute this Bible translation in any format and to make reasonable revisions and adaptations of this translation, provided that:

You include the above copyright and source information.

If you make any changes to the text, you must indicate that you did so in a way that makes it clear that the original licensor is not necessarily endorsing your changes.

If you redistribute this text, you must distribute your contributions under the same license as the original.

Pictures included with Scriptures and other documents on this site are licensed just for use with those Scriptures and documents. For other uses, please contact the respective copyright owners.

Note that in addition to the rules above, revising and adapting God's Word involves a great responsibility to be true to God's Word. See Revelation 22:18-19.

2021-04-12

---

PDF generated using Haiola and XeLaTeX on 22 Feb 2024 from source files dated 29 Jan 2022

653cd369-b5a5-59f3-bdc8-c5f5cbbaee8d